

Nguyễn Thanh Hiện

TRƯỜNG CA
NHỮNG BÀI HÁT RONG
ĐƯƠNG ĐẠI

Giã,

tháng 1 /2012

tháng 3/2013

...Ta biết là người đang đi về
phía Mesopotamia, đi về phía
đông Mediterranean Sea,
biển Giũa, nhưng làm sao mà
người biết hát?

Thưa, tự thưở sơ khai loài
người đã biết hát, hết thấy
những khúc hát ấy là nằm
trong ký ức nhân loại, nay chỉ
làm mỗi việc nhớ lại mà thôi.

CUỘC CHUYỆN TRÒ VỚI
CÁC VỊ THẦN NÚI NUNG

Chương mở đầu

TA VẪN LÀ HẠT BỤI

Chương một

PHÁC THẢO MỘT CÁCH NHÌN

Chương hai

PHÙ SA VÀ GIÓ

Chương ba

AI GIẢI PHÓNG CÁC VỊ THẦN

Chương bốn

ÂM VANG CON LỬ

Chương năm

NHỮNG NGỌN GIÓ NỔI LÊN TỪ BIỂN AEGEAN

Chương kết

TỪ THẳM SÂU CỦA ĐấT

CHƯƠNG MỞ ĐẦU

TA VẪN LÀ HẠT BỤI

*thế giới là một thực thể thống nhất
không do một ai trong số các thánh thần
hay con người tạo nên mà đã đang và sẽ
mãi mãi là ngọn lửa sống theo qui luật
cháy lên và theo qui luật lụi tàn.*

HERACLITUS

*nguyên sơ là chẳng muốn để cho mình
trở nên hoen ố giữa cuộc độ sức sinh tử
giữa bóng tối và minh triết, nhưng con
người thì vẫn kẹt giữa hai nửa trần gian,
cuối cùng thì thi ca đã cháy lên, nhưng
đấy cũng mới chỉ là những mảnh vụn
của khôn ngoan, mà con người là cần đến
những dòng chảy của cảm hứng trí tuệ...*

ta vẫn cố làm cho em hiểu ta là hạt bụi

từ làng Cù ra đi ta chỉ là hạt bụi nhỏ nhoi, nhưng trong tâm tưởng em ta không phải hạt bụi, trong tâm tưởng em ta là người đã đặt vào đôi mắt em viễn cảnh của tình yêu, từ ngôi làng quê nhỏ bé của mình, ta đã ngang qua những lâu đài của lũ ếch nhái tổ tiên chúng đã dựng lên tự buổi rút ruột ra khỏi biển khơi, những lâu đài được làm bằng lòng nhẫn nại lấy từ những ước muốn dai dẳng, vào những lúc có cơn mưa bất chợt, nghe ếch nhái hát ca ta cứ thấy nhớ tiếng hát của em, là em hát về viễn cảnh của tình yêu, còn lũ ếch nhái là hát về niềm hoài nghi thuở rút ruột ra đi, là vẫn muốn trườn lên nơi mặt đất nhưng là vẫn chẳng tin, hay đúng hơn là vẫn chưa tin chốn xa lạ là mặt đất này sẽ mang lại niềm vui cho loài giống của chúng, ta là hạt bụi nhỏ nhoi trong trời đất nên ta vẫn luôn mang trong mình niềm hoài nghi như niềm hoài nghi của tổ tiên lũ ếch nhái, từ cái làng quê nhỏ bé của ta ra đi, ta đã ngang qua ngôi làng của lũ ong hút mật được dựng lên ở bên dưới những tán lá nơi khu rừng ấy, trù phú như được trợ giúp từ hào phóng của núi rừng, cửa ngõ và những con đường mở ra dưới vòm cây lá là luôn được làm cho mới ra bởi lá cây rừng là luôn thay đổi sắc màu, xin chào hạt bụi, lũ ong đi lấy mật cất tiếng chào hỏi khi trông thấy ta say mê nhìn những ngôi nhà được kiến trúc theo cái phong cách như đũa như thật của loài ong, những ngôi nhà có vẻ như là đang gá lên những cành cây của rừng nhưng thật ra đây là thứ công trình rút ruột nhả tơ, chính là lũ ong hút mật đã từng ngày đặt từng chút từng chút sức lực lên cành cây, sự kết hợp của cẩn trọng và niềm cảm hứng vô bờ bến là được truyền lại từ những tổ tiên xa xưa của chúng, ta đi, và mang theo niềm kính phục, những con vật biết tạo dựng cho loài giống mình một thứ sắc thái, một cõi tồn sinh, ta đi, và một hôm bỗng muốn quay lại để hỏi lũ ong cho rõ cái cách tạo dựng niềm tin cho loài giống, vào một sáng mùa thu ta quay lại khu rừng ấy, thì cái ngôi làng tấp nập lũ ong ấy không còn, xin chào hạt bụi, ta nghe có tiếng một con ong cất lên đâu đó, *mật đã bị con người lấy sạch, và trước khi đi bọn họ đã đốt cháy những ngôi nhà giết hết lũ ong trong làng*, hình như đây là ong chúa, ta như nghe thấy niềm kính hãi trong thứ giọng nói yếu ớt của vị trưởng làng của loài ong, cứ muốn hỏi có phải là đã trải qua cuộc tử chiến với con người và còn sống sót hay không, nhưng chưa kịp hỏi thì ong đã chết, ta là hạt bụi ra đi từ ngôi làng nhỏ bé em vẫn gọi là Sơn Phong Các, ta muốn nói với em ta chỉ là hạt bụi, ta chỉ là hạt bụi nhỏ nhoi trong trời đất nên ta vẫn mang theo trong mình niềm kính hãi loài ong đã truyền sang hôm nào...

thì ta vẫn là hạt bụi của đời em

nhưng có một hôm em gọi ta là hạt bụi, xin chào hạt bụi của đời em, vào cái hôm em đem thứ hạt bụi nhỏ nhoi là ta gắn vào cuộc đời em, thì ta trông thấy thế giới như đang nổ tung lên, là tả những mảnh trần gian, biển lớn vỡ ra, những dòng sông lớn vỡ ra, lênh bênh xác của đủ loại người, những kẻ hung hăng, giả dối, những nhà chính trị mặc áo giấy, những vị thầy cãi bợt mép còn khô đọng trên môi, những vị thuyết pháp túi còn đầy ấp những kinh điển, những nhà trị nước, thông thái có không thông thái có, nhưng khi chết đều nghe toát ra từ thân thể họ mùi vàng và mùi đàn bà, xác người và các thứ rác rưởi là đang bị cuốn đi, những dòng nước là đang cuộn cuộn cuốn đi, xin cho chúng tôi một thế giới khác, ta nghe đâu đó như vang lên tiếng gào của những kẻ còn sống, và lạ thay, vào lúc ta nhìn vào đời mắt em, một thế giới hoàn toàn mới mẻ là đang hiện ra trong ánh mắt lúc nào cũng ánh lên thứ màu đen kỳ diệu, lộng lẫy huy hoàng là đang bày ra trên khắp mặt đất, người ta đang hôn nhau ở trên ruộng đồng, hôn nhau ở trên đường phố, hôn nhau ở trên núi đồi, những bài hát ngợi ca về tình yêu là đang vang lên khắp nơi, em sẽ chờ anh cho đến cuối thế kỷ, không phải chỉ có thế, người ta còn cam kết về một thứ tình yêu lớn hơn, tình yêu đồng loại, và, bỗng như một cú huých vào nhận thức của ta, em kêu là vừa nhìn thấy như có một cuộc chiến nào đó là đang diễn ra, lập tức ta nhìn thấy một thứ mặt đất lở lói là đang bày ra ở bên ngoài mắt em, có mùi xác người thoảng lên đâu đó, hậu quả của một cuộc chiến nào đó chẳng rõ, lũ quạ từng lũ sà xuống mặt đất, đánh thẳng vào cơ quan đầu não, những người trông coi nghĩa địa vừa gào to, vừa dơ cuốc dọ lũ chim xâm lược, và, ở cuối con đường trước mắt dường như đang có cuộc đuổi bắt ai đó, là lũ con nhà ai đang chơi trò trốn tìm, em nói, nhưng không phải, thì ra là người ta đang đuổi bắt những kẻ đánh cắp tự do, hãy bắt lấy nó, là tiếng gào của một ông lão, ông lão thì vừa chạy vừa gào vừa vấp ngã, và cái đám người đánh cắp tự do ta không nhìn rõ mặt, nhưng là đông lắm, chúng vừa chạy vừa cười khúc khích, có tiếng đẽ hát, giữa lúc ấy thì cuộc đuổi bắt đương đại lại làm em nhớ về thời tuổi thơ của ta và em, em kêu là vừa nghe thấy tiếng đẽ hát, phải, là có tiếng đẽ hát, ta nói là mình cũng nghe có tiếng đẽ hát, nhưng ông lão, sau khi không đuổi kịp bọn kẻ cắp, đã hối ta và em hãy mau đi khỏi nơi ấy, hãy mau đi khỏi cái thế kỷ nhiều nhưng này đi, ông lão hối, nhưng khi ông lão đã đi khuất em nói với ta dù gì thì chúng ta cũng đã nghe được tiếng đẽ của tuổi thơ.

những lời thành thật của loài giống

ta cứ muốn cắn vào trái tim em cho em tắt thở để em vĩnh viễn thuộc về ta,

nhưng em bảo đôi môi em là nơi đã thốt ra những ngôn ngữ của tình yêu,

không có lời dịu dàng nào là không được nói ra từ đó,

cháy bỏng những chiều thu tắt nắng,

em nói khi nghe thấy những bước chân luyến tiếc của ngày thì đôi môi em mấp máy gọi tên của người em yêu,

đêm đã xuống rồi đây, và có phải bóng tối là đang cố ngăn cách tình yêu chúng ta,

em nói khi bóng đêm đổ xuống thì năm tháng như thừa cơ đêm tối để đánh lừa những kẻ cả tin,

chớ hoài công đi tìm những gì mong ước,

chúng nó, thứ dòng sông có tên là năm tháng cứ gào lên thế,

và bây giờ thì đôi môi em lại mấp máy gọi tên của người mình yêu,

em nói khi đêm xuống thì dòng sông năm tháng ấy tựa hồ một lão già khó tính cứ gõ lên ý nghĩ của em,

này, con người chẳng thể trường tồn mãi với thời gian, hãy liệu thu xếp công việc cho xong trong ngày,

cái lão già khó tính cứ đưa bàn tay sần sùi vẫy về phía trước, như thể để gọi ai đó hãy đến đưa em đi,

vào những lúc ấy thì những lời kêu cứu bật thốt trên môi em, kêu cứu sự trợ giúp của ký ức loài giống,

vào một đêm mùa thu, khi bóng tối đã trùm xuống thế gian, thay vì cắn vào trái tim em, ta cắn vào đôi môi thâm lặng của em,

và nghe thấy những tiếng nói thốt ra từ trong thẳm sâu của cuộc trường tồn.

ai đi giữa tro than của năm tháng, đi giữa cuộc tử chiến, mười phần thắng là thuộc về bóng

tối,

vừa bước ra khỏi cái nôi của tồn tại là lập tức rơi vào cuộc tử chiến,

lửa,

nước,

và những lời thách đấu,

cuộc va chạm giữa những thế lực vốn được sinh ra ở chỗ cuối con đường,

hư vô chọt rơi vào nguy biến ở chỗ cuối con đường, từ đó là mang tai họa lại cho cuộc tồn sinh, không còn là trinh trắng vô ưu, không còn là yên nguyên bất di bất dịch của thuở nguyên sơ, cái một nguyên sơ bỗng trở nên hai nửa trần gian,

con người đi giữa tro than của hai nửa trần gian,

cuộc tử chiến là cuộc tử chiến của hai nửa trần gian,

đêm tối dày đặc những ngu xuẩn, những đê tiện, những tàn nhẫn, những dối trá, lòng gạt, ai khóc vì bị lòng gạt và ai chết vì sự dối trá, còn thói háo danh háo sắc thì đi lại như mắc cửi trong đêm trường tăm tối,

nguyên sơ là chẳng muốn để cho mình trở nên hoen ố giữa cuộc đọ sức sinh tử giữa bóng tối và minh triết,

nhưng con người thì vẫn kẹt giữa hai nửa trần gian

cuối cùng thì thi ca đã đẩy lên,

nhưng đẩy cũng mới chỉ là những mảnh vụn của khôn ngoan,

mà con người là cần đến những dòng chảy của cảm hứng trí tuệ.

phải rồi, vào cái đêm mùa thu ấy ta đã nghe được những lời thành thật của loài giống con người được nói ra từ đôi môi thâm lặng của em.

CHƯƠNG MỘT

PHÁC THẢO MỘT CÁCH NHÌN

*...Con người đặt vào bàn tay cho ta trái khế.
Người xa lạ. Người đi qua. Và đây là tiếng động
vang xa trong sắc đồng cây gỗ. Hoa hồng và
nhựa, quả tặng của bài ca. Và tiếng sấm, và tiếng
sáo trong nhà...*

SAINT JOHN PERSE

*Và một hôm, vào cuối thế kỷ, con rắn đen bỗng
trườn vào làng Cù của ta, là nhà người đang mang
trong mình những nọc độc của rắn, con rắn đen
vừa trườn vào làng, vừa nói, và ta, Người Gieo Hạt,
ta phải lập tức thay đổi những cách nhìn bấy lâu
về thế giới...*

những phát hiện đầu tiên

và những đêm ta thức trắng

em lại sang

em nói là em cũng chẳng ngủ được

làng Cù của ta cũng chỉ nhỉnh hơn bàn tay con người một chút

ngồi ở nơi vườn nhà ta

em và ta như nghe thấy hơi thở của hết thấy những người trong làng

là bọn họ đang rơi vào những cơn mộng mị về cơn áo

em nói sở dĩ hết thấy đang ngủ say thế là do đang rơi vào những cơn mơ không có khúc cuối

và khi em vực đầu vào ta định bảo ta hãy cùng nằm xuống để có thể nhìn lên bầu trời sao trên đầu thì có tiếng chó nhà ai sủa

chắc không phải sủa người đi

em nói

ta nghĩ là chó chẳng phải sủa người đi

bởi ai đang ngủ và ai đang đi

quả tình chẳng phải chó sủa người đi

từ khu gò chôn người chết của làng vắng lại những lời trò chuyện

thì ra những người làng đã chết cũng đang thức trắng

em nói chẳng lẽ lũ chó cũng đang thức trắng

bấy giờ thì lũ chó trong làng cùng tru lên những tràng dài ầm ầm

và

ta và em bỗng nghe thấy như có cái gì đấy tựa âm vang của một thứ số phận đang khóa xuống xóm làng

chẳng còn nghe thấy hơi thở của những người làng

hay là ta và em đã lầm tưởng những người làng đang say ngủ
hay là hết thấy bọn bọ cũng đang thức trắng
và từ đám cây trái trong vườn
những hoa bưởi hoa xoài bắt đầu tỏa ra thứ hương đêm quen thuộc

con người là luôn phải dự phần vào cuộc chơi dai dẳng của tạo tác
em nói
và lại tiếp tục vục đầu vào những khao khát trong ta

cách chép về sông núi

ta muốn chép về sông núi ở làng Cù, nên đã đến hỏi ông Hai, người được coi như cuốn bách khoa sống của làng

như muốn chép về sông núi làng ta thì chép những gì

ta hỏi

ông Hai bách khoa chỉ vào quăng không trước mặt

bảo

trời đất vốn hư không

khi thấy núi thấy sông là theo cách thấy của con người

ta nói

làng ta có núi Trời núi Sụt

mưa hay nắng cũng có vẻ trần trụi và buồn bã như kẻ không nhà

ông Hai nói

thì cứ chép về những kẻ không nhà

người ta ắt sẽ hiểu đây là núi Trời núi Sụt

xưa có kẻ lên núi, thấy hoa lưu ly nở, định hái mang về tặng bạn, nhưng vừa mới nghĩ xong, hoa đã tàn, hoa lưu ly thì chóng tàn, mà con người cũng chóng quên hoa lưu ly là chóng tàn, nên mới có việc người ta đặt tên cho núi là Lưu Ly, nhưng lại có kẻ lên núi thấy hoa lưu ly chóng tàn, thì khóc, rồi gọi núi là núi Trời núi Sụt

cuốn bách khoa sống của làng lại mở ra một trang khác

ta nói

chắc phải nói rõ ra

núi Trời núi Sụt chỉ là một

nhưng ông Hai bảo việc phải làm cho rõ ra là việc của các vị thần trên núi Trời núi Sụt

nhưng các vị thì đã ra đi

từng ngày con người vẫn moi gan ruột của núi sông để kiếm tìm của cải cho riêng mình, những ngọn lửa hận thù là vẫn cháy lên trong những cuộc moi gan ruột núi sông, niềm đam mê đương đại là luôn được củng cố bằng những hình ảnh đầy vẻ quyến rũ của gan ruột sông núi, biểu tượng của trời chảy, biểu tượng của những con đường đi lên, là đã được hạ xuống thành những sự vật ...

ông Hai bách khoa đang nói

bỗng im.

cuốn bách khoa sống của làng bỗng gập lại

nhưng chẳng hiểu sao lại mở ra trang đầu chẳng chịt chữ nghĩa:

khi các vị thần đã rời sông núi ra đi

thì con người trở nên thú vật thể bơ vơ...

ai đang nói về những người đi mở đất

những cây cày gỗ đi theo những tháng năm có tiếng trở mình của con đường đất, vào những đêm khi không còn ai ra đồng ruộng, con đường đất vào làng trở mình, nói với mình, giờ thì ta cũng bắt đầu nghỉ ngơi được rồi, vào những đêm con đường đất trở mình để nhắc nhở mình ngủ nghỉ, thì cây cày gỗ cũng đang rơi vào những giấc mơ như những người trong làng, khi các vị đã có một chỗ đứng yên lành trên mặt đất thì tổ tiên các vị, những người đi mở đất, chỉ còn là những giọt lệ đọng trên những chiếc lá rụng tự buổi nguyên sơ, trong một giấc mơ có những người đang cãi nhau trên con đường đất vào làng, cây cày gỗ đã nói cho những kẻ thích gây gỗ nhau biết là tổ tiên bọn họ đã chết, mùi đất, gió, và những con chim ưa làm tổ ở đất, vào những chiều có lũ chim ưa làm tổ ở đất, lũ chim thì chờ cho cây cày gỗ lật xong những thớ đất là liền sà xuống, gió, và tiếng chim chuyện trò nhau trong khi làm tổ, còn cây cày gỗ là cứ cảm thấy như mình cũng là chim, con chim bay suốt từ buổi nguyên sơ cho đến lúc con chim ưa làm tổ ở đất có đất vỡ từ cây cày gỗ để xây tổ, vào những chiều có lũ chim ưa làm tổ ở đất, những cây cày gỗ cứ thấy nhớ buổi nguyên sơ, mà làm sao nhớ được buổi nguyên sơ khi con người trần trụi giữa nắng gió, và cây cày gỗ thì còn nằm đâu đó ở những rừng cây nguyên sơ trên mặt đất...

và ai đang nói về những thằng mặt trắng

con đường vào làng nói với ta, rằng suốt những nghìn năm qua là chưa bao giờ phải buồn phiền vì một điều gì do người làng mang lại, con đường vào làng là khúc ruột bao dung, bà mẹ bao dung rút ra từ niềm trắc ẩn đem đặt giữa chốn thế gian phiền tạp, con đường vào làng nói với ta, rằng cái khúc ruột rút ra từ niềm trắc ẩn ấy là quyết cùng sống chết với người làng, nhưng một hôm, bỗng nghe bước chân thô bạo của ai đó dẫm trên đường, thì ra là những thằng mặt trắng, bọn chúng nói là bọn chúng đi thu hồi sự tự do của những kẻ đang sống trong làng, đã đủ quá rồi bởi bấy lâu là con người vẫn được đi lại dưới bầu trời cao xanh, những thằng mặt trắng nói, và tiếp tục bước đi, chúng nói là chúng theo lệnh của những vị thần trên cao đi lấy lại tự do của người làng, con đường vào làng nói với ta bấy giờ thì cả con đường gồng mình lên, hét, hồi những thằng mặt trắng hãy thôi đi thói xu nịnh, chớ đem chữ nghĩa của con người ra ca ngợi sự tăm tối, bấy giờ thì những thằng mặt trắng cũng chường những gương mặt có chữ nghĩa ra mà cãi, rằng thật sự là chúng chỉ theo lệnh của những vị thần trên cao đi thu lại tự do của những người đã dùng bấy lâu để đem ban phát cho những nơi còn thiếu, con đường vào làng nói với ta bấy giờ thì chẳng hiểu sao khúc ruột rút ra từ niềm trắc ẩn chẳng thể giữ được sự trắc ẩn vốn có của mình khi nghe có những nơi nào đó chẳng có tự do, là cả con đường cứ gồng mình, hét lên, hồi những thằng mặt trắng hãy thôi đi thói giả dối, không tự do thì ngay cả các vị thần trên cao cũng sẽ trở thành đất đá, cả con đường vào làng là cứ gồng mình lên thành những đèo, dốc, thành những hang, hố, lũ mặt trắng lớp ngói ngóp dưới những hang hố, lớp thác chạy trở lui, con đường vào làng nói với ta, rằng đã trừ được lũ mặt trắng ấy, nhưng giống người mặt trắng ấy thời nay đông lắm, nên cứ sợ một ngày nào bọn chúng lại quay lại phá nát con đường vào làng..

khi anh tư đóng chiếc cày thứ 101

khi cuộc cách mạng màu da trời xảy ra, người ta đem ông trưởng làng ra treo cổ, thì anh tư đóng cày gỗ ở làng Cù đã đóng được chiếc cày thứ 101,

cách mạng giống như con bão làm ngã cây cối với giết chết heo gà ở làng Cù rồi thổi sang nơi khác,

nhưng cái cày gỗ thì mãi ở lại với người làng,

anh tư nói,

lúc ta sang chuyện trò với anh tư thì người thợ đóng cày kỳ cựu ở làng Cù đã đóng được chiếc cày thứ 101,

khi những hạt lúa nảy mầm trong đất,

cây cày gỗ nói đó là công lao những người đi chân đất,

ở làng Cù của ta người ta tôn vinh cây cày gỗ thành thi ca, có nghĩa là ngang với con người
cây cày gỗ biết nói,

ta hỏi anh tư đóng cày, cây cày gỗ làm sản sinh thi ca hay thi ca làm sản sinh cây cày gỗ

anh ấy bảo chuyện ấy anh không biết,

chỉ nhớ rằng khi anh đóng chiếc cày gỗ thứ 101 thì cũng gần mấy chục cuộc cách mạng đã diễn ra trên mặt đất,

anh tư nói, theo lời cha của anh nói, thời còn vua chúa, có cuộc cách mạng lật đổ vua, ở làng Cù khi có cuộc cách mạng lật đổ vua, người ta đuổi ông lý trưởng ra khỏi đình làng, và bầu kẻ đứng đầu làng với một cái chức tước khác, hóa ra ông trưởng làng mới cũng thích đàn bà với đất công như ông trưởng làng khi còn có vua,

anh tư nói, cũng theo lời cha của anh nói, bấy giờ lại có cuộc cách mạng về những cái bờ ruộng, đả đảo những cái bờ ruộng, người ta đả đảo cái bờ ruộng, kẻ đã làm sản sinh tự tư và ích kỷ, cả làng Cù chỉ còn mỗi đám ruộng mệnh mông trên đồng làng, nhưng đi làm chung

ở trên đồng làng, người ta hóa ra lười nhác, cỏ bắt đầu mọc khắp đồng làng, rớt cuộc, lại phải đắp bờ trở lại,

anh tư nói khi cuộc cách mạng màu da trời xảy ra thì người ta đả đảo cây cà gổ, đem ông trưởng làng Cù thủ cụ ra treo cổ, người ta đả đảo cây cà gổ, và đả đảo ông trưởng làng cứ khăng khăng đòi giữ cây cà gổ vì sợ mất đi hình ảnh của những người lập đất, cách mạng màu da trời là cách mạng về cây cà gổ, anh tư nói đả đảo cây cà gổ, và hoan hô cái cà máy, nhưng dân làng Cù nghèo, rớt cuộc lại tiếp tục cà với cây cà gổ,

ta nói cách mạng có vẻ như những hóa thân của cây cà gổ,

anh tư nói anh chẳng hiểu nói vậy là sao,

anh nói anh chỉ biết rằng, khi anh đóng chiếc cà gổ thứ 101 thì đã có hàng chục cuộc cách mạng diễn ra ở làng Cù nhưng chẳng có cuộc nào là cho ra trò,

em cúi xuống những ý tưởng chẳng vui

mùa thu lặng lẽ đến giữa lúc cây lá trong vườn nhà ta chưa kịp chuyển màu

lũ chim di trú bảo nhau mùa thu đến sớm quá chúng đã kịp sửa soạn gì đâu
rồi rủ rê bay đến một nơi nào đó khá xa làng Cù để lấy sức
cho cuộc di chuyển dài ngày

em nói mùa thu năm này tựa hồ kẻ lơ đễnh tháng ngày
chúng ập đến khi những đám mây xám màu nắng chết chưa bắt đầu những cuộc rong chơi
chẳng định hướng luôn mang lại phiền muộn
cho lũ chim di trú

hay là em cũng phiền muộn như lũ chim di trú
ta nói
nhưng em nói lũ chim di trú là đi trốn mùa thu
còn em là mong mùa thu đến

em nói mùa thu năm này đến quá sớm
em chưa kịp xua đuổi nỗi bức tức gây ra bởi lũ giả nhân giả nghĩa
đã chõ mõm vào làng Cù nói suốt từ khi mới sang xuân
chúng nói suốt mùa xuân sang mùa hè

hay em cũng như lũ chim di trú
mong mùa thu đến để đi tìm một chốn khác không còn nghe thấy
lời lẽ bọn giả nhân giả nghĩa

em nói làm sao lại có một chốn khác như thế
cái thế kỷ này là chẳng có chỗ nào là không có lũ giả nhân giả nghĩa
em nói mùa thu là một cuộc thể nghiệm vĩ đại của tạo tác
cây cối thể nghiệm về cái chết của lá
tía vàng
rụng
lặng lẽ chết
và lặng lẽ trở nên chất nuôi dưỡng cho cây ở trong đất
đâu biết lá chết là sẽ trở lại lá xanh
nhưng mùa thu vẫn là cuộc thể nghiệm về một chân lý bất dịch
“chắc chắn sinh ra là để chết”
em nói mùa thu là nơi cho cây lá thể nghiệm về cái chết
còn em là thể nghiệm về cái cách chuyển đổi cung bậc của cảm xúc

mùa thu năm này đến sớm quá
em nói em đâu đã kịp xua đuổi những bức dọc trong lòng

với ta thì
mùa thu cũng chỉ gọi nên vài ý tưởng khác biệt nào đó về tạo tác
nhưng em nói mùa thu là nơi chốn cho em được trọn vẹn với những cảm xúc lặng lẽ
em nói mùa thu năm này cứ lặng lẽ đến
có nói gì đâu.

và một ngày mùa thu có kẻ đi ngựa vào làng

hay là mùa thu muốn phái đến làng Cù của ta vị sứ giả đương đại

người kỵ sĩ già không mắt không tai vừa bước xuống khỏi lưng con ngựa già đã reo lên

a, ngôi làng của thế kỷ, những tiếng khóc trẻ thơ, thông điệp của thời chưa qua gửi cho thời chưa đến, ta, kẻ lữ khách chẳng bao giờ cô độc như nghe thấy những lời lẽ chân thành vừa được gửi đi, phải rồi, đây là cái thế kỷ của rất nhiều tiếng khóc, rất nhiều tiếng khóc, nhưng làng chỉ gửi cho mai sau tiếng khóc trẻ thơ

người kỵ sĩ già không mắt không tai có vẻ như thông thuộc hết mọi góc ngách của thế kỷ

ở một khúc quanh vào làng, ông dừng chân đứng ngắm lũ chim cu trên bờ tre, lũ chim cu trên bờ tre đang gù tỉnh, người kỵ sĩ già vừa ngắm bờ tre vừa nghe lũ chim gù tỉnh, trong khi con ngựa già của ông như đứng ngồi chẳng yên, vung vẩy cả đuôi lẫn bờm

này, người có biết không, hạnh phúc là lúc nào cũng bất chợt đến và bất chợt đi

người kỵ sĩ già nói với con ngựa của mình

và dường như ông thuộc hết mọi góc ngách của làng Cù

ở một khúc quanh vào làng, ông lại dừng lại, và bắt đầu hát

bài hát dường chỉ dành cho những kẻ không cô độc

trái tim em sẽ nhìn thấy những giọt nước mắt đang rơi làm ướt hết nửa phần mặt đất,

và nghe thấy những nụ cười trên môi những kẻ đang hạnh phúc

và,

vào một ngày chót cùng của năm tháng,

trái tim em sẽ là vị phán quan phán quyết ai sẽ tiếp tục sống và ai sẽ chết

hay là mùa thu phái sứ giả đến làng Cù ta nói về sự kết cục của thế giới

ta nói

nhưng em nói đây là vị học giả đến từ phía bên kia tồn tại

hay là em hãy sang nghe ta nói về những bí ẩn của mùa thu

ta có nói với em nghìn lời cũng không nói hết về mùa thu
trong tĩnh lặng đất trời
có tiếng gì như nước mắt ai rơi
sao lại đi khóc mùa thu
hay là thấy sự ngăn ngủi của lá
nên không kiềm giữ được nỗi tiếc về những ước mơ không thành

ở làng Cù của ta
vào lúc này người ta bắt đầu nghĩ đến việc thu dọn xác những lá xoài lá bưởi trong vườn
đám lá trong vườn không thể nào không ra đi
khi mùa thu đến
và người ta không thể nào cầm giữ được sự nuối tiếc khi nhìn thấy đám lá rơi rụng trong
vườn nhà của mình

không sao đâu
các bạn cứ yên lòng ra đi
khi trông thấy những đám mây màu tro từ phương bắc kéo đến
hình như đây là lời an ủi của mùa thu đang an ủi đám lá trong vườn nhà ta
hay là em hãy sang nghe ta nói về những bí ẩn của mùa thu

và chị năm dệt chiếu...

vào những đêm không trăng sao

ta cứ nghe văng lại từ khu gò chôn người chết của làng những lời trách móc

những lời trách móc của những người nằm xuống tự nhiều thế kỷ trước về câu chuyện có công với làng nước

sao chị năm dệt chiếu lại chẳng có tên trong danh mục những người có công với làng nước

ta mang tiếng là kẻ hay lang thang nơi thế giới những người đã chết

thì cũng chỉ là mang tiếng thôi

nên ta cũng chẳng biết nói cách sao với những người đã chết về chuyện chị năm dệt chiếu không có tên trong danh mục những người có công với làng nước

thì cũng phải thôi

là hậu duệ những kẻ dệt chiếu ở làng Cù, cả đời chị năm dệt chiếu chỉ làm mỗi việc dệt chiếu

những kẻ tiền nhiệm của chị năm cũng cả đời chỉ làm mỗi việc dệt chiếu

các triều đại cứ trôi qua

chị năm dệt chiếu và những kẻ tiền nhiệm của chị năm dệt chiếu vẫn dệt chiếu cho những kẻ không nhà chết không áo quan

và cho cả những kẻ đi chân đất cả đời gắn với cây cày gỗ

chị năm dệt chiếu cũng đã nằm xuống với những kẻ tiền nhiệm của mình

nhưng chiếu của chị năm dệt chiếu là chiếc giường nằm của những kẻ cả đời gắn với cây cày gỗ

giường nằm hay là chốn sản sinh những giấc mơ không thành

năm chiếu dệt của chị năm dệt chiếu

những người đi chân đất vẫn tiếp tục những giấc mơ không thành của mình
sao chệch năm dẹt chiếu lại chẳng có tên trong danh mục những người có công với làng nước
lời tra vấn ấy vẫn hằng đêm vang lên chỗ khu gò chôn những người chết của làng
hay cái vấn nạn chết người ấy là nằm trong danh mục vấn nạn của hệ thống triết học khốn
khổ của thời khốn khổ

và thằng cu đảo bạn ta...

thằng cu đảo, bạn ta, chết tự lúc lên mười

ở làng Cù có biết bao nhiêu là kẻ sinh ra và chết lúc lên mười, chứ đâu phải chỉ mỗi thằng cu đảo, bạn ta

nhưng thằng cu đảo, bạn ta, thì dường như là nó chẳng chịu rời khỏi trí nhớ của ta

vào những chiều có ngọn nồm thổi ngọt ta lại nhớ đến thằng cu đảo, bạn ta

khi những cơn nồm buổi ban chiều thổi ngọt

cuộc đồ đen lại diễn ra trên con đường vào xóm

nhà thằng cu đảo, bạn ta, là ở chỗ đầu con đường vào xóm

nên cuộc đồ đen là luôn diễn ra chỗ đầu con đường vào xóm

thì kẻ chiến bại trong cuộc đồ đen là ta

nên ta luôn đi tìm thằng cu đảo, bạn ta, chỗ đầu con đường vào xóm

cái lỗ và đồng xu

tài năng có nghĩa là làm sao cho đồng xu luôn rơi vào cái lỗ

lòng căm hận đã theo ta suốt thời thơ ấu

bởi tài năng là thuộc về thằng cu đảo, bạn ta

và vào những năm tháng có cuộc đồ đen của hai kiểu bầy đàn

cuộc đồ đen có súng đạn gươm đao

thằng cu đảo, bạn ta, đã chết ở chỗ đầu con đường vào xóm vào buổi chiều có gió nồm thổi ngọt

ta đã đổi được căm hận thành niềm thương tiếc

cả cuộc thơ ấu của ta và của thằng cu đảo, bạn ta, là một cuộc đồ đen

mà hình như cả cuộc trần gian cát bụi này cũng là cuộc đồ đen

cuộc đồ đen trước có cái lỗ và đồng xu

nhưng cuộc đồ đen sau là có cả cái lỗ, đồng xu, và cái chết của thằng cu đảo, bạn ta

khi thay đổi tên gọi của dòng sông

mùa hè ấy ta trở lại làng Cù nhỏ bé của ta
vẫn con đường vào làng đầy rơm và phân súc vật
vẫn là ngọn gió núi như lúc nào cũng mang trong mình thứ chương khí tích tụ tự những nghìn năm trước
những người đi trước có phải là những kẻ gian dối
hay chỉ là chuyện hàm oan
hay ngọn núi làng vẫn tựa mình trong bao niên kỷ là chịu hàm oan
hay lịch sử là dấu tích của những hàm oan
ngọn núi ở làng ta mở cửa ra là nhìn thấy lại có tên là núi Gian
là hòn Gian
rốt cuộc thì sự gian dối là thuộc về núi hay thuộc về con người
chẳng ai biết

năm tháng cứ trôi đi
và con người thì chỉ biết mỉm cười với những bí ẩn của thứ quá khứ vẫn đè nặng lên miếng cơm ăn của con người

ta trở lại làng Cù của mình vào mùa hè đang có cuộc quyết đấu với số phận thứ số phận
vẫn chẳng chịu buông tha người làng ta
người ta đang làm cuộc thay đổi cơm áo bằng cách đổi tên con sông chảy qua làng (sau
qua bao nhiêu thất bại của những cuộc thay đổi có tên là những cuộc cách mạng cơm áo)
phải làm mới lại làng bằng cách làm mới lại nguồn mạch của sự sống
con sông chảy qua làng là nguồn mạch của sự sống
phải làm mới lại dòng sông
người ta bắt đầu gọi tên mới của dòng sông

và chờ đợi

và vào hôm ta đặt chân lên ngôi làng thân yêu của mình thì người ta đưa ông cụ ấy ra khỏi làng

lần này thì các người phải chờ

ông cụ đã nghĩ ra cách thay đổi tên gọi của con sông vẫy tay chào mọi người

rồi bước theo lũ lính của triều đình

mùa hè ấy ông cụ đã bị treo cổ về tội dám sửa lại tên của đất nước non sông

còn người làng ta thì vẫn chờ

những nhà tiên tri trên núi

ở ngôi làng nhỏ bé của ta mọi thứ như đã được sắp đặt sẵn

làng tựa vào sự gian dối của núi (hay của người), là được sắp đặt sẵn

con sông bắt nguồn từ ngọn núi gian dối, có mưa sông mới có nước chảy, sông như chỉ để làm tăng vẻ đẹp cho đất nước non sông, là được sắp đặt sẵn

cuộc quyết đấu với số phận có vẻ đã thất bại ở hiệp đầu

nhưng người làng ta vẫn chờ

nắng

mùa hè ấy nắng như sự thử thách lớn nhất đối với người làng ta

lúa sắp chết hết trên đồng ruộng

cả người cả cây cối và súc vật là đang khao khát một cơn mưa

chừng nào thì mới có mưa

ông cụ chuyên đoán thời tiết cho làng không nói được

vào một ngày nắng như sắp đốt cháy mọi sự đợi chờ

ta theo ông cụ lên núi để hỏi lũ kiến

khi nhìn thấy khắp nơi trên núi chỗ nào kiến cũng làm tổ nơi cành cao

ông cụ kêu là sắp thoát được rồi

tự dựng kiến xây tổ trên các cành cao là sắp có lũ lớn

ông cụ nói

chẳng biết cái trận lũ ông cụ nói là có xảy ra hay không

nhưng người làng ta vẫn tin vào lũ kiến

và chờ

em là tiên tri của cuộc đời ta

đêm, khi hết thấy người làng đã rơi vào những cơn mộng mị về cơm áo, em lại ngã vào vòng tay ta,

như là em đang tựa vào bầu trời trong lành của một ngày mùa thu, một ngày mùa thu không có những đám mây lang thang trên bầu trời tình yêu của chúng ta, em nói,

còn ta thì như đang chiêm ngắm một kỳ quan kỳ tuyệt của tình yêu,

mùi thơm của tóc thời con gái, hơi thở của trái tim đang thốt ra những âm vang nghe tựa hồ những lời tâm huyết của sông núi nghìn năm dâu bể,

là em đang vục vào ta,

đang cố đem hết những gì gọi là tinh hoa của tình yêu kỳ thác vào ta,

hãy nói với ta những lời em chưa bao giờ nói,

ta nói,

và em bỗng trở thành tiên tri của cuộc đời ta,

rời ra vẫn là những bão táp những thù hận những đổ nát tro than cứ lặp đi lặp lại trên mặt đất này, nhưng tình yêu chúng ta là mãi trường tồn, em nói,

rời ra lũ nai trên rừng sẽ đánh mất ngây ngô hồn nhiên khi từng ngày chúng phải hực hơi trong những cuộc tẩu thoát để trốn khỏi những mưu mô xảo quyệt của lũ cọp và lũ sói trên rừng, nhưng đây là chưa nói đến những mưu mô đen tối của con người, cái đám người thợ săn ấy là còn mưu mô hơn lũ sói và cọp trên rừng, những cuộc tẩu thoát sinh tử khiến cho loài nai cũng trở nên tinh ranh, xảo trá, những thù hận lặp đi lặp lại nơi mặt đất là sẽ làm mất hết những gương mặt của buổi sơ khai, nhưng ta và em thì chẳng thể đánh mất những nụ hôn của thuở ban đầu, em nói,

rồi ra giá băng sẽ còn phủ lên mặt đất, con người là sẽ còn đứng dưng ngoại cuộc trước những lý lẽ của lý trí, ai còn đại chi nhiệt thành với những văn bản chi chút những lời răn bảo luân lý khi giá băng tràn mọi nẻo, thì chẳng phải con người đã từng đứng dưng ngay cả trước cái chết chẳng thể tránh khỏi, vào cái thời cây hạt trần xuất hiện và lũ khủng long thống trị mặt đất là con người đứng dưng trước cái chết, con người là sẽ đứng dưng trước mọi chuyện khi đã nguội đi ở trong lòng những thứ có tên là lòng trắc ẩn, con người là sẽ còn đứng dưng trước mọi chuyện khi dường hết thấy là đang ngồi trên niềm đam mê của cải, niềm đam mê đang được cổ võ của hết thấy những nhà trị nước, nhưng chúng ta thì không thể không còn giữ niềm đam mê mặt đất thân yêu này, em nói,

hóa ra em bỗng trở thành tiên tri của cuộc đời ta,

những câu kinh không vắn

em nói trong giấc mơ đêm hôm ấy, em đã nhìn thấy người đàn bà cột ngựa ở gốc cây nơi đầu làng, và đi vào làng rao giảng những câu kinh không vắn,

hay những giấc mơ cổ đại đã lây lan sang em, trong những giấc mơ cổ đại thì người đàn bà cột ngựa ở cuối làng, và đi vào làng đọc những câu kinh có vắn, cột ngựa ở cuối làng chứ không phải đầu làng, và đi vào làng đọc cho người làng nghe những câu kinh có vắn chứ chẳng phải là rao giảng, quả là em đã mơ giấc mơ đương đại, ta nói,

nhưng sao lại là người đàn bà, chứ không phải là đàn ông, em nói,

ta nói điều ấy thì ta không biết, chỉ đồ chừng rằng, có thể là một vị nữ anh hùng nào đó của nòi giống chúng ta đã hiện ra trong giấc mơ em như một thứ ký ức nòi giống, không phải đọc, mà là rao giảng những câu kinh không vắn, ta nói,

những con tàu cứ nhe hai hàm răng trắng muốt và nuốt lấy những cánh đồng nuốt lấy những ngôi nhà nuốt lấy những khoảng trống ở phía trước, ôi những con tàu lặc lư chạy qua những miền thời gian có tiếng la ó của lũ ốc sên ở trên rừng, chúng nó là những con tàu nhe hai hàm răng trắng muốt, là đang mưu toan cướp lấy những vỏ ốc sên vô cùng bền chắc để làm những trạm dừng chân, ôi những con tàu cứ nhe hai hàm răng trắng muốt,

trong khi em đọc những câu kinh không vắn của người đàn bà đi ngựa mà em còn nhớ, thì ta lại cứ mừng tượng ra một thứ học thuyết về sự ăn lang của những bọn ăn lang trong lịch sử con người, người đàn bà đi ngựa trong giấc mơ đương đại của em là cảnh báo về một thứ học thuyết của sự tàn bạo đương đại, ta nói,

nhưng vì đâu lại có cả những con tàu to lớn lẫn những con ốc sên nhỏ bé ở trên rừng, em nói,

ta nói điều ấy thì ta nghĩ chưa ra, chỉ thoáng nhìn thấy trong giấc mơ của em hình bóng của một loài bò sát đương đại, ta nói,

và thi ca khốn khổ của thời khốn khổ

người ta bảo ta là kẻ hay lang thang ở thế giới người chết, chẳng hiểu chi về những người đang sống

đây là thời thi ca của những người đang sống

những người bảo ta là kẻ hay lang thang ở thế giới người chết

nói

ở làng Cù, những người bảo ta là kẻ hay lang thang ở thế giới người chết đang ra sức diễn tả chú bầy làm rừng bằng thi ca

đây là thời thi ca dành cho chú bầy làm rừng

bọn họ nói

vào những sớm tinh mơ, bầu trời sao còn nguyên trên đầu, con người của thời đại trí tuệ lại ra đi

những bước chân của con người của thời đại trí tuệ là chẳng còn dẫm lên những lối mòn

đi là sẽ mang về vinh quang cho làng

là kẻ hay lang thang nơi thế giới những người chết

nhưng ta cũng hiểu được là bọn họ đang ca ngợi chú bầy làm rừng

ở làng Cù ta có nhiều người đi làm rừng

nhưng bọn họ đã trích ra mỗi chú bầy làm rừng để đưa vào thi ca

ôi cái bắp cây

ôi cái trạnh cây

ôi cái ách cây

hết thấy là đều lấp lánh trí tuệ của thời đại

ở làng Cù

có năm người ca ngợi chú bầy làm rừng bằng thi ca

thì phải đến mười người hai mươi người ngợi ca, cũng bằng thi ca, về những người ngợi ca chú bầy làm rừng bằng thi ca

đây là thời thi ca của những người đang sống

những kẻ bảo ta là kẻ hay lang thang ở thế giới người chết

nói

và bọn họ cứ tiếp tục ngợi ca nhau

thi ca của bạn là những hào quang ánh lên từ nơi hố thẳm

bạn là vừa mới bước chân ra từ miền hư vô diên đảo...

là bọn họ ca ngợi nhau

thì ta biết là bọn họ đang ca ngợi nhau

ta

kẻ hay quen nhìn thế giới những người chết

nên khi nhìn thi ca của những người bảo ta là kẻ hay lang thang ở thế giới người chết

ta cứ thấy như ở đó là đang xảy ra sự hỗn loạn và lười nhác

nếu không nói là sự tê liệt trí não tê liệt thân xác

những thứ luôn diễn ra nơi thế giới những người đã chết

ta lại muốn hôn lên đôi môi phiên muộn của em

ở ngôi làng, cứ sáng ra lại nghe thấy tiếng lũ heo kêu đói, lũ gà kêu lạc mẹ, lũ bò nhó gò cổ hoang ù be khắp xóm, lũ súc vật dường sáng ra là chỉ nghĩ đến chuyện ăn, đây là chưa nói người mẹ ra đồng tự lúc sao còn sáng trên đầu để lại nhà đám trẻ sơ sinh khát sữa thấy sáng ra là cùng khóc thét lên, như thể làng xóm là đang có đám ma,

ở ngôi làng, trưa đến, cứ có ngọn gió thổi lại là đám tre già nơi các bờ rào lại tựa vào nhau, xương cốt của chúng cứ như sắp bung ra, cứ trưa đến là nghe xương cốt của đám tre già cựa quậy,

ở ngôi làng, cứ đêm đến thì nghe như hết thấy đều biến khỏi mặt đất, kỳ diệu thay, con người cùng với đám trâu bò sau một ngày cặm cùi trên đồng ruộng, lũ gà heo sau một ngày đòi hỏi những người nuôi nấng mình phải cho ăn đầy đủ, giờ thì hết thấy như đã biến khỏi mặt đất, con người và lũ súc vật sau một ngày tham gia vào cuộc trần thế, giờ thì chẳng thèm nói năng nữa tiếng, hết thấy là đang lặng đi, cái cách lặng im tựa như đang giữ trong lòng niềm căm giận nào đó đối với cuộc trần thế,

ta nói, ở một nơi như thế thì làm sao không phiên muộn

em nói, ở ngôi làng, vào những ngày có mưa bão, lũ chim cu đồng, loài chim đường sinh ra là để gù tình nơi các bờ tre làng nên đâu thể bay xa, mỗi khi có mưa bão là lũ chúng chỉ còn biết vui mình theo cuộc phong ba, làm như thể phải có hiểm nguy chúng mới có cơ hội để gù giữ bản lai diện mục loài giống của mình,

em nói, ở ngôi làng, đêm đến, cái loài giống chỉ nghe có tiếng nói, và chưa ai trông thấy mặt bao giờ, cứ kêu ra rả khắp các bờ rào, lũ chim kéo chỉ, là người ta cũng tặng cho lũ sinh vật khôn ngoan ấy cái tên mang âm hưởng của cuộc cơn áo của con người, lũ chim kéo chỉ, có nghĩa, trong con mắt người làng thì cả cái lũ sinh vật chưa bao giờ trông thấy mặt ấy là cũng dự vào cuộc cơn áo, cái cách nhìn thế giới của người làng cứ đêm đến là được đáp trả bằng những lời ra rả, chói tai, làm như thể là tại con người nên lũ chúng mới khổ,

em nói, ở ngôi làng, vào những đêm không trăng sao, khi mọi người đều yên nghỉ, thì bầu trời đêm trên đầu như cứ nói rộng ra, nói rộng ra, ngôi làng nhỏ bé như đang lọt thỏm vào chốn vô tận, và, mỗi lần em sang ta, đứng trên con đường vào làng, thấy đèn nhà ai ngủ muộn, leo lét sáng, em cứ cảm thấy nơi em sinh ra chỉ còn là thứ ánh sáng leo lét sắp tắt,

em nói, đất chôn nhau cắt rốn của mình lại làm cho mình cảm thấy thế, thì làm sao không phiền muộn,

ta lại muốn hôn lên đôi môi biết nói của em

nhưng hôn lên đôi môi em lại là hôn lên sự phiền muộn,

hay đây là thời những thằng mặt đen

vào một đêm mùa thu

ta đem những phiền muộn của mình ra nói với ông Hai

không thể không phiền muộn

bởi lúc nào thì ngôi làng bé nhỏ của chúng ta cũng có vẻ như đang mang trong mình niềm u uẩn

ta nói

lần này thì

ông Hai đưa ta ra vườn nhà ông để xem sao

những thằng mặt đen

đúng vào lúc sơ hở của ánh mặt trời là chúng biến thành những ngọn gió

những ngọn gió mang mùi hoa vô sắc

người ta nói những thằng mặt đen đã thổi vào mặt đất những ngọn gió mang mùi hoa vô sắc

và làm cháy lên những ngọn lửa

vào những lúc sơ hở của ánh mặt trời

những ngọn lửa vô sắc là cháy lên cả những con đường đi lên và những con đường đi xuống

những con đường mở ra tự buổi các vị thần và con người chưa có

những vật thể kỳ dị có tên là niềm đam mê bắt đầu sản sinh ra từ những ngọn lửa vô sắc đốt cháy cả những ước muốn đốt cháy cả những thèm muốn

đốt cháy cả những tham muốn

những cuồng nộ bạo tàn là bắt đầu tuôn ra từ những đam mê khốn khổ

*những thằng mặt đen là ngông nghênh bước đi trên đường phố bước đi trên biển bước đi
trên bầu trời*

hay đây là thời của những thằng mặt đen

ông Hai đang nói

bỗng lặng đi

CHƯƠNG HAI

PHÙ SA VÀ GIÓ

*Phía bên này là cuộc sống
và phía bên kia là cái chết
và ngược lại*

SẢM NGÔN TRÊN NÚI CÔ QUANH

*Và một hôm, vào cuối thế kỷ
có một người từ bờ con sông lớn đi vào làng
hãy theo ta
người ấy nói
và ta
Người Gico Hạt
bắt đầu cuộc dong ruổi vào chốn nghìn năm cát
bụi...*

cuộc chia tay đầu tiên

ta đã nhìn thấy người ta dựng lên những ngôi nhà bên những dòng sông đổ về từ cao nguyên Anatolia

những ngôi nhà làm bằng trí nhớ bấy đàn

thứ trí nhớ có hương thơm của những loài hoa trên các đỉnh núi Armenia và màu của biển Đen, màu của những đám mây màu chết kéo về tận sa mạc Sahara, và âm vang của những con đại hồng thủy làm chìm những con thuyền của những kẻ có ý đồ làm chủ mặt đất

ta đã nghe người ta cãi nhau về cái cách dựng những tảng đá để làm mái che

có một ngày một người nào đó đã gào lên

hãy dừng lại thôi hỡi những người anh em ngu ngốc

và người ta đã dừng lại bên bờ những con sông đổ về từ cao nguyên Anatolia để bắt đầu dựng lên những ngôi nhà bằng đá

những ngôi nhà có vẻ hết như những cái hang người ta đã giữ lại đám bò cướp được của núi rừng từ những cuộc cướp bóc núi rừng

này, những người anh em ngu ngốc

chúng ta chẳng phải là những con bò rừng ngu ngốc

một ngày nào đó một người nào đó đã gào lên

và người ta đã bắt đầu dựng lên những ngôi nhà bằng đất

những ngôi nhà có những cái cửa xoay lên phía bầu trời trên đầu

này, những người anh em ngu ngốc

là các vị thần không thể ở cùng với chúng ta trong những ngôi nhà bằng đất

bần thiêu

một ngày nào đó một người nào đó đã gào lên

và các vị thần ứa nước mắt chia tay đám người ngu ngốc

và ta đã nhìn thấy nguyên sơ ngả màu u uẩn

người ta không còn trò chuyện với các vị thần như buổi nguyên sơ
và ta đã nhìn thấy trên bầu trời nguyên sơ bắt đầu lảng vảng những đám mây màu xám

này, những người anh em thân thiết

khi không còn muốn chuyện trò với chúng ta thì những người anh em thân thiết đã bắt đầu
có vẻ giống với lũ thú hoang trên rừng

một hôm nào đó ta đã nghe một vị thần nào đó nói với những người đang sống trong
những ngôi nhà bằng đất bên những con sông lớn chảy về từ cao nguyên Antolia

chả những bài ca màu ngọc thạch

và đây là những người thợ làm khoen tai ta gặp bên bờ sông Euphrate,

con sông làm nên miền Mesopotamia thần thánh, những bàn tay đang gõ lên đá, hay là đang gõ lên thứ thời gian màu ngọc thạch, thời gian của người là màu của ngọc thạch, là màu của những ngọn núi đang già, là màu của con nước chảy qua một chiều mùa thu, a, xin chào Người Gico Hạt, những người thợ đang gõ lên thời gian màu ngọc thạch lên tiếng chào hỏi ta, ta đã nghe thấy giọng nói thân tình của những người đang gõ lên đá, những người đang muốn làm thay đổi hình dáng của thứ thời gian màu ngọc thạch, nhưng sao không bắt đầu việc ấy ngay tự buổi ban đầu, ta hỏi vì đâu con người lại chẳng thể dự phần vào công cuộc tạo tác ngay buổi nguyên sơ, con người là thứ phẩm của cuộc tạo tác thế giới thì làm sao có mặt tự buổi nguyên sơ, những người thợ làm khoen tai nói, những viên đá màu ngọc thạch là đang được bợn họ mài dũa sao cho giống với màu sắc nguyên sơ, hay là cũng vừa mới rời khỏi những hang động thâm u, bàn tay những người thợ làm khoen tai như còn dính đầy màu mực của bích họa, hay là bợn họ cũng vừa mới vẽ lên nơi hang động thâm u các cuộc giao hoan của các vị thần cùng những cuộc truy đuổi lũ bò rừng của lũ người tiền sử, và lại vội vã đến đây để làm cho xong những chiếc khoen tai kịp tặng cho người mình yêu, ta chờ em ở bên dòng sông thần thánh, ta đã nghe tiếng hát của những người thợ làm khoen tai ở bên bờ con sông thần thánh...

hỡi những cái khoen tai mang màu ngọc thạch

hãy giữ nguyên hình dạng của mình cho đến lúc không còn ai còn nói đây chẳng phải những cái khoen tai mang màu ngọc thạch được làm ra để tặng cho người con gái có nước da cũng mang màu ngọc thạch

hãy để cho thời gian nương mình nơi hình dạng của người

sẽ trở lại những đấng cay bã tấp

trở lại cuộc hồng hoang thời của những bữa tiệc máu

hay tiên đoán định mệnh là nằm ở nơi hình dạng của người

(cứ nhìn thấy người những cái khoen tai có hình dạng của cái vòng lẩn quẩn là người ta nhìn thấy điều gì sẽ xảy ra)

*hay khắc nghiệt là ẩn nấp nơi trái tim những kẻ biết nhận ra hình thù của tình yêu
dẫu gì thì người cũng phải giữ nguyên hình dạng của mình cho đến lúc
người được chạm vào vành tai người con gái định mệnh sắp bày
là sẽ được đón nhận
những cái khoen tai mang màu ngọc thạch*

ta biết đây là bài tình ca những người thợ làm khoen tai
hát tặng cho người tình của mình

và sự ngờ vực của các vị thần

và trước mắt ta như òa vỡ âm vang một thiên niên kỷ mới đầy hương sắc của những loài hoa nở trong trí tưởng con người

bầu trời như bắt đầu ôm ấp lấy những khái niệm về thế giới chưa bao giờ có trong trí tuệ nhân loại

người ta bắt đầu trút xuống khỏi đôi vai mình những thế kỷ cha ông

nặng nhọc

hết thấy là đang trở thành những hoài niệm

hoài niệm về những năm tháng giá băng làm tan nát những ước mơ nhỏ nhoi nhất

hoài niệm về những cuộc săn đuổi vô vọng, những tháng năm thức ăn là đồng nghĩa với tồn tại, con người thì cần đến không giới hạn, mà tự nhiên không phải lúc nào cũng hào phóng

hoài niệm về những cơn đói và những bữa tiệc đầu người

khí phải ăn nhau là người ta tự hạ mình xuống dưới mức con người

ta nhìn thấy những hài hùng như vẫn tiềm ẩn trong ánh mắt những con người đang thay đổi thế giới

nhưng các vị thần đã lên tiếng

này, ta nói cho những người anh em trần gian biết

giờ thì những người anh em trần gian thân thiết của bọn ta chẳng kém gì thần thánh bọn ta

sau các vị thần là đến lượt các loài chim

hết thấy các loài chim trên rừng là đang run lên vì xúc động

khi chẳng còn nhìn thấy những người anh em thân thiết của bọn ta đi nhặt trái rừng và săn đuổi lũ thú hoang

lũ chim trên rừng là đang bắt đầu ngợi ca những cây lúa mọc lên từ bàn tay thần thánh của con người

và đất như cũng bắt đầu ngợi ca

từ miền đất bên bờ các con sông đổ về từ cao nguyên Anatolia ta đã nghĩ thấy mùi phù sa

thân thiết

cái cách nói về mình của đất

và từ những ngôi nhà bằng đất bước ra giữa những ngôi ca

là gương mặt rạng rỡ của những người đang thay đổi thế giới

trình thuật về săn bắn hái lượm là đang được bọn họ

chuyển sang trình thuật về nuôi trồng

và cũng chỉ có các vị thần

vốn là những người anh em thân thiết với con người

mới nhận ra vẻ kiêu căng thâm lặng trong ánh mắt những kẻ đang tạo dựng văn minh

về kiêu căng như ngọn nguồn của mọi thứ tai họa

và những gương mặt của buổi bình minh

và Eridu và Uruk và Ur và nhiều khác nữa

ta như đang nhìn thấy những thành phố, nét sơ bản của văn minh, đang mọc lên giữa buổi bình minh của nhân loại

và mặt đất như đang ngược nhìn bầu trời với ánh mắt kiêu hãnh

này, xin nói cho cả thế giới biết đây là dấu tích

của trí tuệ con người để lại nơi mặt đất

những ruộng lúa

những vườn cây

những gia súc

một trình thuật mới mẻ và vĩ đại là đang mở ra

tồn tại là đang đợi chờ những ngọn gió thổi lại từ những khối đầu có màu nắng thu mang đây hương sắc của lúa tháng tám lên đòng

và từ những ngôi vườn ai đó cứ vang lên những bài ca tiễn biệt

tiễn biệt những buổi chiều từ cuộc săn đuổi trở về hang động với hai bàn tay trắng

tiễn biệt những bông hoa dại nơi bờ suối mỗi lần lỡ dại lấy làm thức ăn cho con dơi

tiễn biệt những đêm rừng không trăng sao cứ thấy như con người là đang lọt thỏm giữa hố thẳm của thời gian

tiễn biệt những buổi bình minh vác cây lao dài đuổi theo đám thú ngu ngơ trước sự tàn nhẫn

trên thứ mặt đất nứt mùi phù sa con người và con vật kéo cày là đang cùng đồng hành với năm tháng

và từ cuộc đồng hành năm tháng ấy ta như đang nhìn thấy những dấu hiệu, đúng hơn là những ký thác của suy tư con người,

những dấu hiệu có những hình mặt trời mặt trăng và hình chân tay con người

những vị tiền nhiệm của chữ nghĩa

và các vị thần lại reo lên

a, đây là những bông hoa nở từ trí tưởng con người

và ta biết

những ngàn năm sau những bông hoa ấy sẽ trở thành thứ chữ nghĩa chằng chịt những ý nghĩ của hậu thế

và những sấm ngôn

người sẽ chết nếu không tuân phục kẻ ấy

đấy là sấm ngôn được nói ra từ cửa miệng nhà tư tế ở đền Eridu

vào một ngày mùa thu có đám bò đã được thuần dưỡng kéo đi trên bờ sông Tigris

ta đã nhìn thấy đền Eridu mọc lên nơi xứ sở Eridu non trẻ

và lão tư tế đọc to lên những lời có cánh

tựa mệnh lệnh của kẻ quyền thế nào đó ẩn náu trong thành phố của xứ sở của các vị thần

và từ trong đám bò thuần dưỡng bước ra kẻ tự xưng là được mặc khải của sấm ngôn

ta là vua của xứ sở này

kẻ ấy nói

và đám bò thuần dưỡng lập tức quì xuống bên đường

từ nơi đền Eridu lão tư tế lại hô to

không tuân phục kẻ ấy thì người sẽ chết

và lập tức những người thợ nặn đồ gốm những người thợ làm khoen tai những người làm vườn những người thuần dưỡng bò và những người gieo lúa kéo đến vây quanh kẻ được mặc khải của sấm ngôn

xin hãy cai quản chúng tôi như một vị vua tốt

hết thảy là cùng quì xuống

và cùng thốt lên những lời cảm động

và Eridu và Uruk và Ur và nhiều khác nữa

là bắt đầu hình thành thứ hình dạng bày đàn theo cung cách của lũ ong rùng hút mật

xin vị chúa tể quyền lực hãy nói cho chúng tôi biết đã đến giờ đi hút mật chưa

lũ ong nói với vị chúa tể của mình

còn đám người mới ở các xứ sở Ur Uruk Eridu non trẻ thì nói với các vị vua mới của mình

rằng bọn họ là luôn nghe theo lời của kẻ được mặc khải của sấm ngôn

vào buổi sáng mùa thu có đám bò đã được thuần dưỡng kéo đi trên bờ sông Tigris

ta đã nhìn thấy thứ khái niệm về quyền lực lảng vảng

dưới bầu trời Mesopotamia

thứ khái niệm những nghìn năm sau sẽ làm sản sinh những hình hài bi thương của lịch sử

như mùi hương tinh khiết của da thịt em

những cô gái giặt áo ở sông Tigris nơi đất phù sa Mesopotamia thơm như hoa trái trong vườn

nhưng ta thì ta cho là mùi phù sa tháng giêng ở Mesopotamia như mùi hương tinh khiết của da thịt em

tháng giêng nằm trên đất phù sa Mesopotamia ta cứ thấy nhớ mùi hương tinh khiết tỏa ra từ nơi thân thể em

các cô gái giặt áo ở sông Tigris hỏi ở phương đông có bao giờ nghe nói đến thần Ur

ta nói khi thành Ur vừa dựng xong thì các vị thần ở đây là những chàng trai trẻ có đôi mắt nhìn thấu được các vẻ đẹp tiềm ẩn trong mùi phù sa và gió

các cô gái giặt áo ở sông Tigris bảo ai bảo các vị thần thành Ur là son trẻ

ta nói chỉ con người là già còn các vị thần thì trẻ mãi

và như thể các vị thần ở Mesopotamia đang hút hồn ta

từ thứ kỷ ức tro than của đất đang vọng về những ngọn ca của năm tháng

lúa đang nảy mầm trong đất

và những giọt mưa từ trời cao chảy xuống những lời nhắn nhủ

đây là thời của con người

hãy giữ lấy sắc màu buổi sáng thế kỷ có những đám mây màu vui lượn lờ giữa nắng sớm lữ
chuồn chuồn đi tìm khung trời mới

đây là thời của con người

hồn cỏ cây là cũng đang vui cùng với những thức ăn lấy từ đất

đây là thời của con người

các vị thần sông Tigris lại nhắc nhở

và các cô gái giặt áo ở sông Tigris lại bảo đất phù sa Mesopotamia thơm mùi hoa trái

nhưng ta thì ta nghĩ

mùi phù sa tháng giêng ở Mesopotamia như mùi hương tinh khiết của da thịt em

lại một trình thuật khác

và Uruk và Eridu và Ur

những thành phố buổi bình minh tựa những bông hoa nhiều hương sắc luôn thu hút loài ong hút mật

vào một buổi sáng mùa thu ta đã nhìn thấy đám người man rợ từ cao nguyên Anatolia đổ về miền đất giữa hai sông

Mesopotamia bắt đầu với kỷ nguyên bi thương

tiếng vó ngựa và tiếng của những bánh xe bằng sắt đè nặng lên

những con đường dẫn tới các thành phố của buổi bình minh

và Ur và Eridu và Uruk

máu và lửa được tạo ra từ tiếng vó ngựa và tiếng của những bánh xe bằng sắt

này, các chiến binh Hittite hãy dừng lại đi thứ chiến xa man rợ

các vị thần Mesopotamia lên tiếng

nhưng kể từ cuộc chia tay đầu tiên

lời của các vị thần chẳng còn có sức quyến rũ đối với con người trần thế

và tiếng vó ngựa và tiếng của những bánh xe bằng sắt cứ tiếp tục vang lên trong thứ danh mục về những va chạm giữa con người với con người

vào cái buổi sáng mùa thu buồn bã ấy

ta đã nhìn thấy các nhà chép sử cổ đại buồn bã ghi vào lịch sử các cuộc cách mạng về chiến tranh của con người

tiếng vó ngựa và tiếng của những bánh xe bằng sắt

chiến xa có bánh xe sắt là cuộc cách mạng vĩ đại về chiến tranh của con người

cuộc cách mạng mở ra thời văn minh mới có tên là văn minh sắt

hóa ra man rợ lại để ra một thời đại văn minh

và một trình thuật khác nữa lại được ghi vào ký ức bấy đàn

lấn chiếm và chống lấn chiếm

và ký ức của một vùng đất

treo giữa tồn tại là một Babylon lộng lẫy

thứ kỳ công vang danh mặt đất

và lịch sử con người có thể hô to lên

hoan hô đức vua Hammurabi

hoan hô nhà thiết kế thời đại Hammurabi

(cái cách thiết kế của ông là cả vùng đất giữa hai sông

phải thuộc về đất nước Babylon vĩ đại)

và ta cứ tưởng luật Hammurabi là trường tồn trên đá

cứ tưởng học thuyết Hammurabi vĩ đại của nước Babylon vĩ đại là chiến thắng được thời gian

hãy để cho kẻ đàn áp được khiêu kiện

và được xuất hiện trước pho tượng của trẫm

ta cứ tưởng những lời lẽ được nói ra từ cửa miệng vua Hammurabi sẽ trở thành chân lý lịch sử

nhưng từ cao nguyên Anatolia đã đổ về những chiến xa chạy bằng bánh sắt

và đám người man rợ rất xa lạ với từ ngữ văn minh

nhà thiết kế vĩ đại Hammurabi là chỉ vĩ đại với những thành phố buổi bình minh

trước mắt người anh hùng Murshili của xứ sở Hittite man rợ ông cũng chỉ là để cho tên đạn

vĩnh hằng trong giấc mơ con người cũng chỉ như ngọn gió mùa thu

thổi qua ký ức loài ong về một bông hoa không tên nào đó

nở vào một ngày mùa xuân nào đó

ta còn đang băn khoăn về sự biến đổi của thế giới

thì vị thần nào đó đã lên tiếng trong ta bảo chớ có nghĩ ngợi

bởi đó là thời của suy tàn

và một chút âm vang Nineveh

như Alexandria của sông Nile, Nineveh của sông Tigris cũng hoài bão về một nhân loại minh triết, tồn tại như cuộc thử sức nghiệt ngã giữa minh triết và bóng tối, những kẻ khổng lồ vẫn tiếp tục bước trên bờ các con sông lớn, và những kho tàng tri thức vẫn được dựng lên khắp mặt đất, khi tri thức loài người được chép thành sách và lưu giữ vào kho tàng thì con người cứ nghĩ minh triết sẽ chiến thắng, nhưng tồn tại là luôn bày ra cuộc hoán chuyển giữa lộng lẫy và tro than, cháy lên và vụt tắt, dường con người là luôn đắm mình trong cuộc chơi hoán chuyển, là ta đang đi giữa cuộc hoán chuyển bi thương, trên bờ con sông Tigris lịch sử, ta như nhìn thấy tồn tại đang gõ lên nhịp điệu tro than, này con người là hãy tin ta đi, chính là các người đã tạo nên nhịp điệu tro than, tồn tại như đang gõ lên nhịp điệu tro than và lên tiếng trong ta, trước mắt ta, bấy giờ, nơi bờ con sông Tigris lịch sử, như đang hiện ra cái kho tàng trí thức nhân loại, Nineveh lộng lẫy trong bộ áo minh triết, và những cô gái sông Tigris, những cô gái giữ sách ở Nineveh, bắt đầu xướng lên, *như trong thánh den tối, thánh của bóng tối, vì vậy nếu không có ngài sẽ không có ánh sáng, ôi Gilgamesh, đây là ý nghĩa giấc mơ của ngài(*)*, những cô gái sông Tigris xinh đẹp bắt đầu xướng lên sử thi Gilgamesh, và ở dưới chân ta, nghe lổn nhổn những gạch vụn, và tro than, này con người là chớ đổ thừa cho tồn tại bởi chính các người đã tạo nên nhịp điệu cháy lên và vụt tắt, là ta đang đi trên bờ con sông sông Tigris lịch sử và nghĩ về Nineveh cổ kính đã bị chôn vùi tự những nghìn năm trước

(*) chú thích về sử thi Gilgamesh

và thi ca thống khổ

mùa thu này ta vẫn còn nằm lại miền đất giữa hai sông
giá không có kẻ ấy xuất hiện trong tâm tưởng ta
thì ta đã về cùng em
mùa thu Mesopotamia có cả những sắc màu phiền tạp đương đại lẫn những âm vang cổ kính
ẩn chứa đằng sau mùi phù sa của đất
người ta đang nói về những phiền toái sắc tộc và sự bất đồng giữa các vị thần
và đang choáng nhau vì những phiền toái và những bất đồng
là không cất nghĩa nổi
ta nghe như trong gió thu có cả mùi máu lẫn mùi phù sa cổ kính
đường như ở phía bên kia sông Tigris là người ta vừa treo cổ ai đó
chẳng lẽ là treo cổ một vị vua đương đại được phong tặng ngài vua từ những luật lệ mới
toanh của văn minh đương đại
a ta đã nhớ ra lúc người ta treo cổ ai đó ở bên kia sông Tigris
thì có nhiều tiếng hoan hô và đá đảo vang lên từ lòng con sông lịch sử
chẳng lẽ lịch sử chỉ là sưu tập những lời thô bỉ và có vẻ cao siêu khó khăn ấy
ta còn đang thắc mắc về tính cách của lịch sử
thì kẻ ấy với phong thái một kẻ anh hùng bước ra
từ mớ ký ức hỗn độn của ta
chẳng biết ở phương đông người ta có nói đến các vị anh hùng
vị khách bất ngờ của ta hỏi
ta nói chẳng phải là phương đông mà bất cứ nơi nào trên mặt đất này người ta cũng nói
đến các vị anh hùng
người anh hùng cổ đại Gilgamesh vị khách bất ngờ của ta bỗng cất tiếng cười vang

a ha nói đến các vị anh hùng là nói đến cái chết đã được định sẵn

vị khách bất ngờ nói

nhưng thừa đức vua của đất nước Uruk lừng danh ngài đã chiến thắng cả Enkidu nửa người
nửa thú chiến thắng cả thần tình ái lãng loạn Ishtar thì cái chết cũng chẳng xóa nổi những
chiến công của ngài

ta nói

người anh hùng cổ đại Gilgamesh chợt òa khóc

ta đã chiến thắng tất cả chỉ trừ cái chết

và thi ca cổ đại đã nói về ta

như nói về sự thất bại của con người trước cái chết

Gilgamesh nói

nếu không có kẻ ấy xuất hiện trong tâm tưởng ta

để nói về thứ thi ca thống khổ

thì ta đã về cùng em

phụ chương : mesopotamia tạm biệt

...

ta nhớ là những năm tháng ấy ta vẫn lẩn quất nơi làng Cù nhỏ bé luôn lặng lẽ chờ đợi một điều gì đó như là sự biến hóa giữa sỏi đá và thi ca, hiện thực ở đây là được nuôi dưỡng bằng mộng寐, và ta có đến những nơi chốn ấy thật, hay là giả sử có đến những nơi chốn ấy thật, thì cũng chỉ là để củng cố thêm sự chờ đợi,

và, đứng nơi bờ con sông ấy, ta một mình một ngựa, bơ vơ giữa cõi người đa phương rối rắm, người ta sắp treo cổ một vị nguyên thủ của đất nước, ba nô áp phích treo đầy các ngã đường trên mặt đất, các vị chủ nhân các học thuyết mới như đang kiệt sức trong giai đoạn nước rút hoàn thành các học thuyết về luân lý đương đại, chữ nghĩa giấy bút giữa thời của trí tuệ cũng mệt mỏi như những gỏi điểm ở những thành phố hiện đại, cái vùng đất đặc sệt mùi phù sa cổ đại cuốn hút ta vào một ngày bước ra từ ký ức mơ hồ của ta vị anh hùng từng để lại dấu tích trên tấm bản đồ văn hóa của thế giới, xin chào Gilgamesh sứ giả của thời gian, ta ngả mũ nói, Mesopotamia đang chờ các người đây, vị anh hùng nhìn ta nói, và thế là một mình một ngựa ta bắt đầu cuộc rong ruổi, đứng ở bờ con sông ấy ta có cảm thấy ân hận về quyết định nông nổi của mình, nhưng cái ý định quay trở về làng Cù của ta đã được bãi bỏ khi cô gái ấy bất chợt xuất hiện, hình như là ông từ một nơi rất xa mới đến, cô gái nói, ta hỏi làm sao mà biết, cô ta bảo nhìn con ngựa ta đang cỡi thì biết, tự thời vua Cyrus em đã trông thấy giống ngựa này, nó là loài ngựa miền viễn đông, mấy tiếng miền viễn đông thốt ra từ miệng cô gái như lời xác nhận rằng ta không còn là khách cô độc trên thứ đất đai được nuôi dưỡng bằng cả màu mỡ lẫn cuồng nộ của những dòng sông, nhưng dường như là ông đang có điều chi phải nghĩ ngợi, cô gái chợt hỏi về ranh mãnh, ta phải nói dối là chỉ cảm thấy hơi mệt vì đường xa và cố giấu đi những cảm thức khó tả, nếu không nói là hơi rối rắm khi cùng lúc phải tiếp cận với cả những cũ kỹ nghìn năm lẫn những rục rờ tân kỳ, bấy giờ trước mặt ta là cô gái tóc tai quần áo như vẫn còn nguyên bụi bặm thời cổ đại vừa chen ra khỏi những người ngợm ngựa xe trên những con phố chật ních những âm thanh và mùi vị các thứ văn hóa của loài người đương đại, chỉ mỗi thứ đàn hát nhảy nhót trên các đường phố cũng đủ làm ta rối trí chẳng biết phải chia sẻ thế nào vì chẳng biết đó là thứ âm nhạc ngợi ca cuộc sống, hay ngợi ca một thứ gì đó, một học thuyết mới về loài người, một phát hiện mới về loài khí, hay đó là thứ cách thức bày tỏ nỗi phẫn nộ về một

điều bất ưng nào đó đang cần đến sự chia sẻ, hay là ông hãy đi với em, cô gái chột đề nghị, ngồi ở trên lưng ngựa ta có cảm tưởng mình là một vị vua đang làm một cuộc cách mạng làm rung chuyển thế giới cổ đại là đang khiến cho một nữ nô lệ trở thành một nữ hoàng, em vốn là cô gái miền thượng nguồn sông Nile đã bị vua Sumer bắt đem về vương quốc của ngài, mãi đến thời vua Nebuchadnezzar của người Chaldee em vẫn còn là gái nô lệ, ngay lúc leo lên ngựa để đi với ta cô gái đã cho ta biết cô ta là ai, vào mùa ấy Mesopotamia nóng lắm, từ trên bầu trời cao lồng lộng nắng mặt trời thánhtư như đang trút lửa xuống thừ mặt đất nghìn năm vẫn cứ trống trải, thời ấy thì người Hittite cũng xua quân theo con đường này, nữ hoàng yêu dấu của ta nói, ta thấy loáng thoáng trong ký ức sách vở của mình cái giống dân thô bạo mắt to miêng cao nguyên Anatolia với những guom giáo bằng sắt đi tới đâu máu người chảy tới đó, là ta đang cho ngựa bước chầm chậm về phía thượng nguồn sông Tigris, về phía quê hương của người Hittite tàn bạo, còn nữ hoàng yêu dấu của ta thì có vẻ đang yên ổn giữa vòng tay che chở của ta. nhưng là em định đưa ta đi đâu đây, lẽ ra ta phải hỏi câu ấy từ lúc cô gái đề nghị hãy đi với cô ta, rồi em sẽ cho ông thấy con người là loài giống thế nào, mãi sau đó ta mới hiểu đó là câu trả lời của cô ta, còn lúc ấy ta chỉ thấy thích thú với cách nói năng hoạt bát của cô gái Mesopotamia, hay em chỉ là nữ nô lệ của thi ca cổ đại, ta chỉ hỏi đùa mà hóa ra là thật, xây xong thư viện Nineveh, vua Ashurbanipal đã cho em làm người giữ sách thì chẳng phải nô lệ thi ca là gì, cô gái nói xong lời ấy thì quay lại nhìn ta,

“ngươi hãy ngồi thnh lặng và đắm mình trong bóng tối hời con gái của dân Chaldee”.

là em vừa nhắc đến con cháu vua Nebuchadnezzar của người Chaldee, thừa phải, có vẻ ông cũng rành về Mesopotamia, ngựa của ta bỗng khựng lại, một quang cảnh đồ nát hiện ra nơi bờ con sông Tigris, xưa nơi này là cung điện Nineveh, cô gái nói, những cột tháp là được mang về từ Thebes, còn thợ xây là các nô lệ bắt được ở bên kim tự tháp Kheop, ta nói như để cho cô gái biết ta cũng có biết về cung điện Nineveh, nhưng đây là chuyện ngày xưa, cô gái nói, còn bây giờ thì sao, ta hỏi, và cho ngựa đi thật chậm, và mây ở đâu bỗng kéo tới bầu trời ở trên đầu, nhưng cô gái bảo không phải là mây, xương thịt con người khi không còn là xương thịt thì hóa thành nước tiếc, hóa ra con người là giấc mơ đã mất, cô gái nói, chột có vẻ khác thường, và ta như bắt đầu nghe thấy hương thơm của miền đất giữa hai sông đang tỏa ra từ nàng, nhưng những nghìn năm qua là em đã mơ thấy những gì, muốn trở thành niềm lãng quên, ta âu yếm với cả lời mình vừa thốt lẫn lời đáp lại của nàng,

nhưng những nghìn năm qua em cứ để cho xương thịt mình trôi đi giữa những ngọn lửa những con quạ tham tàn đã đốt lên nơi bờ sông Nile vào một sáng lũ cua cá trên sông bơi trôi chết về phía thượng nguồn để kịp lễ hiến tế do lũ quỉ nói tiếng Semitic bày ra ở cao nguyên Nubia, những bài ca chiến thắng của bọn man rợ mang hình thù những bữa tiệc đầu người, rượu tân chủ tràn vách đá, rong rêu cuộn mình giữa con cuồng nộ, em rơi vào con mớ sa mạc, gió, những con lạc đà bị khoét mất bản ngã, lặc lư xương cốt, văn hiến đã bị hốt khỏi chốn ngàn năm, các vị thần trên các kim tự tháp chẳng thềm nói nửa câu, ở miền đất giữa hai con sông em trở thành thứ con vật vừa để thờ hàng vừa để làm trò hoan lạc với các vị vua và với đám quân sĩ của các vị vua, lịch sử cứ lần lượt rơi vào tay các vị chủ tể các miền đất giữa hai sông và các miền đất ở hai bên hai sông, các vị vua thì lần lượt tắm gội bằng cả vinh quang lẫn sỉ nhục, còn em những nghìn năm qua vẫn mặc mãi chiếc áo nữ nô lệ sông Nile...

kia, đã đến giờ, nàng chợt thôi nói, và hỏi ta có nhìn thấy gì không, ta nói là tự này giờ chỉ nhìn thấy những đám mây vẩn vù trên đầu, nàng lại bảo không phải là mây, đã đến giờ điếm sách, phải đi, ông cứ chờ em ở đây, nàng nhảy xuống ngựa, căn dặn, ta thử nhìn lên bầu trời trên đầu, quả chẳng phải là mây, mà là những cánh tay đang thò ra như đang cố nắm bắt một thứ gì đấy, và nơi bờ sông Tigris như có rất nhiều người đang ngồi cúi gằm mặt xuống đất, tiếng của nàng, phải, là nàng đang ngồi ở trên một chiếc ghế kê lơ lửng ở trên cao,

“phải chăng đây là con người đã từng làm rung chuyển cõi đất, từng làm cho các nước đảo điên, từng biến thế giới nên như sa mạc”,

ta đã nhớ ra, là nàng đang trích đọc Isaiah, về cái quá khứ lừng lẫy của vua Nebuchadnezzar của người Chaldee, và ta cũng đã hiểu ra, là cho đến lúc ấy nàng vẫn là nô lệ của những vị vua đã chết,

“chính là đức vua đã truyền rằng...”

lại là tiếng nàng, ta hoảng quá, toan quất ngựa chạy khi nhìn thấy đám người nơi bờ sông bỗng quẩn mình giãy dụa, nhưng nàng đã kịp đến ngồi trong vòng tay ta, ông đừng sợ, đám xương tàn của các vị chúa tể các triều đại đã mất là đang quẩn quại trên niêm nước tiếc,

nàng giảng giải cho ta hiểu trong lúc từ nơi bờ sông Tigris cứ tru lên những tràng dài ghê rợn, giờ em còn phải tiếp tục đọc cho các vị ấy nghe, ông sẽ gặp lại em nơi ông trông thấy em lần đầu, nàng nói, thoát cái đã trở lại chiếc ghế của nàng, và nàng đã gặp lại ta nơi ta trông thấy nàng lần đầu ở bờ sông Tigris, người con gái sông Nile bảo nàng yêu ta không phải vì ta là nam nhi và nàng là nữ nhi, mà vì những nghìn năm qua ta là kẻ duy nhất nhìn thấy nơi cư ngụ của trái tim nàng, vua Cyrus đã ném em xuống sông Tigris, những nghìn năm qua em là nước của dòng sông ấy, nàng nói, cầm lấy bàn tay ta, đặt lên đó một giọt nước sông Tigris, để lãng quên hay là để nuôi tiếc, ta hỏi, em cũng chẳng biết nữa, nàng đáp, hôn lên bàn tay ta, và nhảy xuống sông trở lại.

CHƯƠNG BA

AI GIẢI PHÓNG CÁC VỊ THẦN

*Về chân lý chắc chắn, không người nào biết được
và sẽ không bao giờ biết được dù đó là các vị
thần...*

XENOPHANES

*Và nơi sa mạc mênh mông ấy, ta bước đi,
chân như không chạm đất, rồi một hôm, ai đó
gọi ta là hạt bụi, xin chào hạt bụi...*

lời tra vấn nơi sa mạc

ta đi, và con quái vật ấy cứ lẻo đẻo theo ta, hỏi ta là ai, ta nói ta là ta chứ còn là ai, nó cười, bảo, thì ta là ta chứ còn là ai, rồi chào tạm biệt ta, trưa, con quái vật lại đón ta, cát nóng như thiêu đốt, con quái vật lại hỏi ta là ai, ta lại nói, ta là ta chứ còn là ai, nó lại cười, bảo, thì ta là ta chứ còn là ai, rồi lại chào tạm biệt, ra đi, đêm, khi sa mạc rơi vào bóng tối mênh mông, con quái vật lại đến, nhưng anh là ai, nó lại hỏi câu hỏi đã từng hỏi, và ta lại nói, ta là ta chứ còn là ai, nó lại cười, và chào tạm biệt, ra đi, những ngày tiếp theo đó, cứ mỗi ngày con quái vật ấy lại đến gặp ta một lần, nhưng anh là ai, mỗi ngày nó lại hỏi ta một lần cái câu hỏi từng hỏi, cho đến hôm ta ra khỏi sa mạc, chẳng còn con quái vật nào theo ta, nhưng cứ sáng ra thì ta lại nghe hỏi, nhưng anh là ai, cứ sáng ra là lại nghe cái câu hỏi ấy vang lên trong tâm tưởng, và ta thì cũng chưa tìm được lời đáp nào, ngoài cách nói ta là ta chứ còn là ai

vẫn còn lẫn giữa những hạt bụi

nhưng người đó bảo ta

rằng buổi sớm mai thức dậy bạn sẽ nhìn thấy ánh mặt trời

ta nói là mình muốn biết vị thần nào đã làm sản sinh ra cách đo đếm thời gian

những con số ư, những chuyện như thế là còn lẫn giữa những hạt bụi, nhiều lắm, bạn phải tự tìm lấy

người đó nói

và bỏ đi về phía có những đám mây màu xám

đang kéo tới trên bầu trời sa mạc

và ta đã nghe thấy lời ấy

khi ta ra khỏi miền Nubia của nóng và hoang dã
đám con gái nô lệ vẫn còn trong vòng tay ân ái của những vị thần sông Nile
từ những năm tháng vắn mình qua những đêm dày đặc bóng tối
và trườn đi dưới ánh mặt trời bị che khuất bởi các vương triều của sự hoang phí trí nhớ
chảy vẫn là tính cách của hào phóng của dòng sông người bạn đường của những người
nhặt trái rừng suốt buổi hồng hoang

ở bên bờ dòng sông của các vị thần
mở chôn những vị pharaoh lừng lẫy đang vẽ lên cát sa mạc
những cái vòng tròn
hay là hình ảnh của thứ triết học về sự lẫn lộn

nhưng anh là ai
người hay là hình ảnh của sự chuyển động của thế giới
những người thợ đang xây mồ cho các vị pharaoh nhìn ta
với ánh mắt ngờ vực
ta nói là ta đang ngược về buổi hồng hoang để tận mắt nhìn thấy
sự lẫn lộn giữa con người và các vị thần
à ha lại là kẻ muốn lợi ngược dòng sông của sự sống
những người thợ đang xây mồ cho các vị pharaoh bắt đầu nhìn ta với vẻ thiện cảm
và bảo hãy gõ lên những tảng đá trên nấm mồ đang xây dở

rồi các vị pharaoh sẽ tiếp tục sinh ra những đứa con tàn bạo
ta gõ lên đá
và nghe thấy lời ấy

nhưng làm sao để giải phóng các vị thần

và khi dừng chân bên bờ vịnh Sinai

những người du mục nói với ta họ đã dất lũ lạc đà qua suốt nhiều thế kỷ

cát nơi sa mạc như mỗi năm một nhiều hơn

cứ như thế

các triều đại cứ lần lữa sụp đổ

còn cát nơi sa mạc thì mỗi ngày một thêm lên

ta nói lũ lạc đà và những người dất lạc đà cũng mỗi ngày một thêm lên

bọn họ nhìn ta

cười theo cái cách cười của những kẻ thích dịch chuyển

và đem những chiếc tù và ra thổi

những chiếc tù và làm bằng sừng những con bò hoang tổ tiên bọn họ săn được ở khu rừng phía nam Nubia

ta nói là những cái tù và biết hát trong lúc bọn họ thổi những bài ca nói về những cây xương rồng sa mạc Sinai

buổi trưa bọn họ rời đám lạc đà ngồi thành hàng dài giữa cát

ta cũng ngồi với bọn họ

để cùng bọn họ cúi lạy những vị thần của sự dịch chuyển

lễ nguyện cầu giữa trưa

lúc những người du mục hát những bài hát ngợi ca những vị thần của sự dịch chuyển ta cứ thấy nhớ cái làng quê nơi ta sinh ra đã thấy người ta nói đến những vị thần của làng những vị thổ thần chỉ thích ở yên một nơi

như lũ chim trời chúng ta đi khắp đất trời

là bọn họ ngợi ca sự tự do

ta nói giá như chỉ giữ lại lũ lạc đà và bớt đi những vị thần
thì con người có vẻ tự do hơn
bọn họ lại nhìn ta cười theo cái cách cười của những kẻ thích sự dịch chuyển
và bảo
bớt đi các vị thần là dễ hơn bớt đi lũ lạc đà
nhưng sau đó ai sẽ giải phóng cho các vị thần?

ta hôn lên những nghìn năm trước

ở cao nguyên Nubia ta gặp người nữ nô lệ sông Nile có vết sẹo dài ở môi

trong lúc nàng loay hoay sắp xếp lại nắm xương tàn

ta đã phát hiện ra vẻ lộng lẫy huy hoàng ẩn kín đằng sau những đốm nát

xưa em là cô gái kiều diễm nơi vùng đất của các vị thần đa đoan

nàng nói

đường ở thượng nguồn con sông dài nhất nơi mặt đất

ai đó nhắc lại lời nàng

là đồng đội của em đó

thấy ta có vẻ chảnh yên

nàng nói

nhưng vẫn còn có cái gì đó làm cho ta cứ thấy âu lo

hay sự không hoàn chỉnh nơi khuôn mặt của người con gái kiều diễm đã khiến ta bứt rứt

và lúc bóng đêm đổ xuống nàng bắt chợt cất tiếng hát

thì ra là bài hát về người con trai đã cắn lấy những giọt máu nơi vành môi mọng ướt của

nàng trước khi nàng đi làm thân nô lệ cho các vị vua tàn bạo

dấu vết chia lỵ vẫn nằm trên môi em suốt bao thế kỷ

nàng nói

và nhìn ta với niềm nuối tiếc

ta lặng lẽ hôn lên vết tích của sự tàn nhẫn của con người

và ôm chặt lấy người nữ nô lệ bất hạnh như một cách thức chở che cho một niềm vui mong manh

vào khoảng gần nửa khuya ta chợt nảy ra ý nghĩ
như sự sáng tạo cho nòi giống
khi nghe nói ta muốn nàng sinh cho ta những đứa con mang dòng máu của kẻ tự do
thì nàng vùng dậy khỏi vòng tay ta
ai dám chắc hạt giống đem gieo ở đây là hạt giống tự do
nàng nói
rời từ biệt ta bước vào đêm tối

những đêm sau đó nơi cao nguyên Nubia
ta thức mỗi mình

và hôn lên những thế kỷ lãg quên

khi ta phác hiện ra đây là người tình của vua Menes thì nàng khóc nói, mấy nghìn năm qua đâu còn ai nhớ đến em, ta nói hay là cứ tiếp tục ngủ nữa đi khi bọn họ đã đi cả, khi ta phác hiện ra người con gái người tình của vua Menes thì những người làm công việc khai quật đã về cả, đêm sa mạc u tịch tựa đêm tiền sử, lúc ban ngày những người làm công việc khai quật đã giãng giải cho ta nghe là bọn họ đang tìm kiếm thi hài vua Menes, mấy nghìn năm trôi đi, chỉ mỗi mình ông là còn nhớ đến em, người con gái người tình của vua Menes nói, và đặt bàn tay giá lạnh của nàng lên bàn tay ta, ta cảm thấy sợ, không phải vì bỗng cầm lấy tay người chết những nghìn năm trước, mà vì bỗng nhận ra sự bất nhẫn của con người, những người làm công việc khai quật đã mang thi hài của vua ra đi tự lúc trời chưa tắt nắng, là người ta chỉ tìm kiếm đức vua như ông biết, người con gái người tình của vua Menes nói, và òa khóc, những mảnh xương khô còn vương vãi những nụ cười đã tắt của những kẻ hầu cận vua vẫn còn vương vãi trên cát, nàng nói với ta mười lăm tuổi nàng đã biết ngồi lạc đà, mười lăm tuổi em đã ngồi trên lưng lừa lạc đà khốn khổ đến tận miền viễn đông diệu vợi để mang về sông Nile những hồ tiêu, quế, hồ tiêu và quế là cung cấp cho chốn hoàng cung, còn người mang hồ tiêu và quế đã trở thành người tình của vua, người con gái người tình của vua Menes nói, ta nói mỹ nhân bao giờ cũng có thể rơi vào chốn tình trường, nàng nói với ta mười lăm tuổi nàng đã là người tình của vua, mười lăm tuổi em đã là người tình của vua Menes, là người tình của vua chỉ trong một ngày, người con gái người tình của vua Menes nói, ta nói các bậc quân vương thường thì hay dễ quên những mỹ nhân đã đến với mình, nhưng nàng bảo không phải, mười lăm tuổi vua đã lệnh cho nàng phải chết, em thì trở thành thứ xác ướp mãi mãi là của người đã làm ra đất nước sông Nile, còn đức vua thì ngày ngày nhỏ những giọt nước mắt thương tiếc xuống thi thể em, người con gái người tình vua Menes nói, ta nói hay là cứ ngủ tiếp đi để quên hết những chuyện chẳng vui, nhưng nàng bảo bấy lâu nàng vẫn thức, mấy nghìn năm em vẫn thức để chờ có ai đó bảo rằng em là người tình của kẻ đã làm ra đất nước sông Nile, người con gái người tình vua Menes nói, ta lại nói hay là hãy ngủ tiếp đi để quên đi sự ích kỷ của một bậc quân vương, nhưng nàng bảo sự ích kỷ của vua thì nàng chịu đựng được, suốt mấy nghìn năm em vẫn nằm nơi sa mạc buồn hiu chỉ để chờ ai đó bảo em là người tình của vua, người con gái người tình của vua Menes nói, và ta cảm động hôn lên vầng trán gầy guộc của nàng, đêm sa mạc lãg ngắt màu tiền sử

hay đấy là giao ước với các vị thần ?

núi nói với ta đấy là chuyện thời con người mới biết mài đá làm dao kiếm
thời tiếp nối thời pleistôxen đá cũ

trên con đường trở lại cao nguyên Nubia

ta đã nhìn thấy những tuyệt tác của con người khắc trên đá

những đồng lúa

những vườn nho

và các vị thần sông Nile mỉm cười trước những kẻ tạo tác nơi trần thế

núi nói với ta đấy là chuyện những người trồng lúa và trồng nho

ở hai bên bờ sông Nile

chuyện của những người thợ khắc đá

và những đồng lúa những vườn nho như đang vươn lên tới chỗ tận cùng của trí tuệ, ta cứ nghĩ là hãy để cho chúng, những tuyệt phẩm ấy, lặng im nơi vách đá trong cuộc biến đổi khôn lường, nhưng hương lúa hương nho tựa những lời trần tình nghiêm túc, này anh bạn hậu thế của ta ơi, những người trồng lúa và trồng nho ở hai bên bờ sông Nile đã đến đây để khắc lên đá những chiến công nghìn triệu năm và mãi mãi về sau là chẳng bao giờ có nữa, ta nghe như từ những tuyệt phẩm của con người nơi vách đá là đang vang lên thứ lời lẽ khác thường, là mãi mãi sẽ chẳng bao giờ còn có chuyện mang con thú hoang trên rừng về làm bầu bạn trong nhà, chẳng bao giờ còn có chuyện đem cái cây mọc hoang trên rừng về trồng ở trong vườn, khổ ải làm mở ra trong trí tuệ con người một phía khác, nhưng nếu còn có chuyện khổ ải làm mở ra trong trí trí tuệ con người thì là mở ra một phía khác.

trên con đường trở lại cao nguyên Nubia

ta đã nghe thấy từ những bức vẽ trên đá vang lên những lời trần tình nghiêm túc tựa một thứ tất định luận

là mỗi thứ văn minh của con người chỉ xảy có một lần

nhưng núi lại nói với ta

chẳng phải những người trồng lúa và trồng nho muốn

về chiến công của mình

khắc lên đá những chiến công của mình là để cho các vị thần sông Nile không còn có chút
nghĩ ngờ nào về sự bền bỉ của con người

và cuộc chuyện trò kỳ thú

đêm ta ngủ lại ở cánh đồng Gizeh, bóng kim tự tháp Cheops như che mất ánh trăng thượng tuần, nửa khuya con Sphinx thức giấc, thấy có kẻ lạ, thét, người là ai dám đặt chân đến chốn an nghỉ nghìn đời của đức vua thần thánh, ta đáp là từ phương đông đến và thêm rằng trong khi có thể biết nước sông Nile lên xuống vào giờ nào nhưng cái chết là sự đổi thay đang đe dọa con người, khi nghe ta nói đến thứ tâm trạng bất an của con dân thần Osiris, con Sphinx hơi nhồm về phía trước, rồi bắt đầu to tiếng với ta, người bảo là từ phương đông đến, nhưng sao lại có chuyện phương đông với phương tây, tồn tại uyên nguyên là một thứ trinh nguyên, nhưng loài người các người đã đem phân chia thành những phương đông với phương tây, phân chia thành những chính giáo với tà giáo, chân lý với sai lầm, là lũ các người đang phá nát trinh nguyên, ta nói thì chính người cũng đang mang dáng dấp con người nên người cũng là kẻ phá nát trinh nguyên, con Sphinx bỗng chồm lên, thét, ta đâu đâu người mình thú thì cũng chỉ là cái dáng vẻ bên ngoài của tồn tại, rõ chưa?

phải rồi, vào lúc ánh mặt trời bắt đầu soi rõ mọi thứ, thì ta cũng bắt đầu hiểu ra, kim tự tháp Cheops lừng lững một góc trời và con quái vật đầu người mình thú cũng cùng lúc lừng lững một góc trời, bởi hình bóng của tra vấn là không thể rời khỏi hình bóng của quyền lực...

bài ca lăn đá

trên con đường từ cao nguyên Nubia đến sa mạc Saqqara

ta đã gặp những người nô lệ lăn đá

bọn họ lăn đá và hát

*tài sản của chúng ta là đôi vai gánh mặt đất đi giữa những bụi bặm ai vừa lội qua sông Nile
lũ cá thối than về những đám mây cứ dính chặt trên bầu trời rách nát*

mấy nghìn năm qua là bọn ta vẫn lăn đá

những người nô lệ nói với ta

bọn họ lăn đá

và hát

ta nói ta từ phương đông mới đến

nên chẳng biết mấy nghìn năm qua bọn họ vẫn lăn đá

những tảng đá rắn chắc lấy từ cao nguyên Nubia

vẫn được lăn đi trên con đường đầy cát

và các vị pharaoh vẫn đang chờ đợi giây phút nhìn thấy ngôi nhà vĩnh hằng của mình

và gió nóng và quyền lực vẫn thổi vào cát

vẫn thổi vào cuộc đời những người nô lệ có đôi mắt thuộc giống loài homosapien tinh khôn nhưng có đôi vai là cùng chủng loại với lũ lạc đà chuyên chở hàng trên sa mạc

tất cả bọn họ là lăn đá

và hát

này lũ cá sông Nile có nhìn thấy hay không bầu trời rách nát là đang dần ra dần ra lũ chim di trú là đang đi tìm một nơi chốn không còn lệ thuộc vào những cơn gió chuyển mùa này ta nói cho mà nghe là ta chẳng cần đến thứ bầu trời rách nát ấy nữa đâu lũ chim bạt mạng nói ra những lời gan góc và cất cánh bay về phía đang có những ngọn lửa đang thiêu đốt niềm háo hức của những đám mây màu tro và ở một nơi thật xa về phía góc trời rách nát thật xa những bông hoa màu nắng đang nở ra những trí tuệ màu nắng này ta nói cho mà nghe ta đang cần đến những loài hoa màu nắng mang niềm kiêu hãnh về loài giống mùa xuân thì bắt đầu vang lên những khúc hát về những kẻ đang lên đường tìm kiếm miền đất không còn lấm than ngu tối lời con ong khôn ngoan khiến cho niềm kiêu hãnh về loài giống ẩn chứa bấy lâu trong loài hoa màu nắng bật ra thành tiếng hát

ta nói

những kim tự tháp của các vị pharaoh đã xong từ lâu sao nay còn lăn đá

những người nô lệ lăn đá bảo là bọn họ đang lăn đá để xây kim tự tháp

cho các vị pharaoh mới

và hát

trên đôi vai những người nô lệ lăn đá và trên cửa cải tiền bạc và ngai vàng và quyền lực các vị pharaoh đương đại vẫn đang tìm kiếm cho mình một cách thức bất tử

về một ngày có tiếng hát những người lăn đá

làm sao ta có thể diễn đạt hết những ý tưởng về một ngày có tiếng hát của những người lăn đá

ta biết bọn họ đang lăn đá cho công cuộc xây cất kim tự tháp cho những pharaoh đương đại

những ngọn lửa vẫn rực sáng trong những ngôi mộ bên dòng sông chảy về từ những khốn khổ

và những nắm xương cũ vẫn cứ bước trong cuộc tìm kiếm

bọn họ vừa hát vừa lăn đá

còn em thì cứ lặng lẽ đi về phía có tiếng hát

ta biết những người đang lăn đá là đang hát về những người lăn đá đã chết

những nắm xương cũ vẫn không hề mệt mỏi trong cuộc tìm kiếm của mình

làm sao ta có thể diễn đạt hết những ý nghĩ về một ngày có tiếng hát về cuộc tìm kiếm có vẻ không hề mệt mỏi của những người đã ngã xuống trong các công cuộc xây kim tự tháp cho những pharaoh quyền thế

bọn họ vừa lăn đá vừa hát

còn em thì lặng lẽ lau những giọt nước mắt đang rỉ ra

rồi lặng lẽ đi về phía có dòng sông chảy về từ những khốn khổ

xin chào.

người đang chờ cất tiếng chào em.

xin chào hạt bụi.

và em cũng cất tiếng chào người đang đợi

rồi cùng với kẻ ấy lặng lẽ nhìn những xác mây đang lặng lẽ trôi ở trên sông

và ta đã có lỗi với người ấy

cuối cùng thì ta cũng đã trở lại đất nước sông Nile

người giữ vườn bấy giờ chẳng phải em mà là một người con trai có đôi mắt màu tro

đang vào mùa nho chín

có lẽ những người hái nho đang vội vã trong việc hái nho cho kịp trước khi cơn mưa trái mùa đổ xuống

nên chẳng ai nhìn thấy ta từ phương đông mới đến

ngựa còn đang thở dốc

còn ta thì vì nôn nóng gặp lại em nên chẳng thấy mệt

sông Nile vẫn lặng lẽ như ngày ấy

và những kim tự tháp vẫn rử xuống cuộc trần gian những cái bóng nghìn năm ân oán của chúng

mỗi ngày có bao nhiêu người đã đến nơi này để tìm gặp

nhưng nàng thì đã đi làm kẻ hầu hạ cho đức vua thần thánh

cuối cùng thì người con trai cũng đã nói cho ta nghe về việc em đang là nữ nô lệ của pharaoh thần thánh

người con trai có đôi mắt màu tro ta biết là chủ nhân trái tim em từ những mùa nho trước

phải rồi cũng là đang mùa nho chín ta đã cầm lấy tay em khi từ già em để trở về phương đông

ta đã cầm lấy tay em người con gái mà ta chỉ biết có mỗi điều

là chủ của vườn nho

là ta đã có lỗi với em

lỗi rất nhiều

vì ta chỉ mới biết có mỗi điều em là chủ của vườn nhỏ

cuối cùng thì ta cũng đã trở lại đất nước sông Nile

chưa tạ tội được cùng em

nhưng lại thêm niềm băn khoăn ở trong lòng

sao một vị vua của một đất nước lại không thấy là mình có lỗi khi làm việc ấy đối với em?

người buôn ngựa ở quảng trường Tahir

em biết không, người buôn ngựa ở quảng trường Tahir nói với ta rằng nội trong đêm mai, hoặc ông ta phải giao nộp ngựa, hoặc phải giao nộp mạng sống của mình cho bọn cướp đến từ biển Đỏ

ta nói từ phương đông mới đến ta cần có ngựa để đi xem cho hết những lâu đài thành quách chói lọi những buổi bình minh, dấu vết của bao nhiêu vương triều nối nhau dăng đặc trên đất nước sông Nile

nhưng người buôn ngựa ở quảng trường Tahir nói đám quan quân đi gom nô lệ cho các pharaoh cũng cần có ngựa, đám dân đói rách đang lũ lượt kéo về quảng trường Tahir để sửa soạn cho một cuộc xóa bỏ những dư bản của lịch sử cũng cần có ngựa, cả bọn cướp vàng bạc và châu báu nơi những nhà mồ của đám quý tộc lẫn bọn cướp chửi ở thư khố Alexandria cũng cần có ngựa, và chỉ nội đêm mai là ông ta phải giao nộp cho bọn cướp đến từ biển Đỏ con ngựa nòi phương đông

ta cũng chẳng hiểu vì sao bọn cướp đến từ biển Đỏ lại cứ nằng nặc đòi người buôn ngựa ở quảng trường Tahir phải giao nộp chúng con ngựa nòi phương đông bấy giờ cũng hiếm như chân lý những nhà thiết kế lịch sử đang tìm kiếm

là ta đang đi giữa quảng trường Tahir, và con ngựa nòi phương đông của ta dường cũng đang có những ý nghĩ như ta, những ý nghĩ vươn tận những ngõ ngách xưa cũ các vị thần sông Nile đã trải qua những nghìn năm trước, em biết không, con ngựa của ta là cứ chồm lên, hí, như thể đang dẫm phải dấu chân của một vị thần nào đó trong một cuộc săn lùng tình nhân nào đó ở sa mạc Saqqara, và con sông Nile như thể là đang tràn qua những ngõ ngách lịch sử, làm ướt đẫm những trang sử bằng đất...

là ta đã nhìn thấy ở miền châu thổ sông Nile bốn ngàn dinh thự, cung điện, bốn trăm rạp

hát, bốn trăm nhà tắm công cộng, và sau hai mươi ba tháng bao vây, những đồ đệ của Mahomed, đám người Hồi Giáo của Arm đã hất tung những cuốn sách ở thư khố Alexandria bởi chúng là vô ích khi cuốn sách của thượng đế đã nói hết cả

là ta đã nhìn thấy Abu al-Abbas, vị vua khát máu của triều đại Abbasside, giết tám mươi thủ lĩnh của triều đại trước, triều đại Omayyade, và cho đoàn người ngựa của mình dẫm lên đất đai của những đất nước Đindh, Balouchistan, Afghanistan, Turkestan, Ba Tư, Mesopotamia, Armenie, Syrie, Palestine, Chypre, Crete, Ai Cập, Ifrikiya, Maghreb... chẳng có thứ khí giới nào thắng nổi tiếng hô xung phong của đoàn người ngựa của ông vua khát máu, vị chúa tể đất đai của những thế kỷ văn minh Hồi Giáo tay cầm cuốn sách của thượng đế, tay cầm gươm, và để cho máu người chảy lên đất đai thân yêu của mình suốt từ sông Indus của nước Ấn Độ thân yêu cho đến sông Nile của các pharaoh thần thánh, và còn hơn nữa

là ta đã nhìn thấy hết thấy những thủ lĩnh, hết thấy những calife, những người tuân phục cuốn sách thánh của thượng đế, khi chết vì lưỡi gươm của kẻ thù, thì lập tức nơi máu chảy trở thành thánh địa, và chỗ yên nằm của thi thể thì lập tức trở thành nơi hành hương, em biết không, ta đã nhìn thấy những thánh địa như thế mọc lên trên đất nước sông Nile, và những cuộc hành hương dài hàng thế kỷ

là ta đã nhìn thấy vua Khumarawayh của triều đại Tulunids đã lệnh cho thần dân mình dát vàng hết thấy thành quách lâu đài nơi kinh đô Fustat, ở gần Caire, trong khi con sông Nile nổi cơn cuồng nộ phá nát hết những cánh đồng lúa những vườn nho và những mơ ước vừa mới chớm lên nơi ánh mắt của những đôi tình nhân, con cháu thân yêu của các vị thần sông Nile thân yêu

là ta đã nhìn thấy công chúa Asshida, con gái vua Muizz của triều đại Fatimad, lúc chết đã để lại mười hai ngàn chiếc áo dài, với hai triệu bảy ngàn dinar, tức là tương đương với hơn mười hai triệu đồng tiền của nước Mỹ đương đại, vua khóc, thì thấy máu của người dân Ai Cập cứ ứa ra nơi khóe mắt mình

là ta đã nhìn thấy Salih, ông vua cuối cùng của triều đại Ayyoubite tắt thở, bà vợ góa của vua, nữ nô lệ Shajar al Durr, đã làm ngơ cho người ta ám sát con riêng của chồng, để lên

ngôi nữ hoàng Ai Cập, dẫn đến việc đim chết đức phu quân Aybad khi ông ta có ý sáng lập ra triều đại Mameluk, nhưng nữ nô lệ nữ hoàng Shajar al Durr đã bị đập chết bằng guốc, và triều đại Mameluk vẫn tồn tại suốt hai trăm sáu mươi bảy năm, kinh đô Caire nhuộm máu vì các cuộc ám sát và lật đổ, nhưng con sông Nile vẫn mang lại hoa trái cho người, và những bài hát kỳ dị về đất nước Ai Cập kỳ dị vẫn được tấu lên với ngàn cây đàn luth

và cái bóng của kim tự tháp Cheops ở Gizeh vẫn như bóng ma quá khứ tiếp tục ám ảnh nhân gian

này, ta nói cho các người biết, ta vẫn mãi mãi là đức vua thần thánh của các người, ta nghe như đang vang lên từ công trình cự thạch ấy tiếng nói lẫm liệt của những con người đã tạo ra thứ quá khứ lẫm liệt của đất nước sông Nile, này, ta nói cho những kẻ mang guom và sách của thượng đế biết, dẫu các người có đuổi các vị thần của bọn ta ra khỏi đất nước sông Nile, nhưng mãi mãi nghìn triệu năm sau, các vị thần của bọn ta vẫn mãi mãi ngự trên đầu thần thánh của các người, ta nghe như đang toát ra từ cửa miệng các vị pharaoh đang nằm nghỉ nơi những kim tự tháp rêu phong lời thề ngọc bích kim cương, từ đó, đã chảy ra máu xương thấm khốc, những rạn vỡ thấm khốc của bầy đàn

ta biết, từ đó, cái bóng của những ngôi mộ khổng lồ của các vị pharaoh vẫn đổ xuống nhân gian nổi ám ảnh về những cách thức trần thế

hay đây là sự tàn nhẫn của lịch sử, xương cốt những kẻ tạo nên dấu vết lịch sử thì vĩnh viễn trở thành cát bụi, còn dấu vết lịch sử thì vẫn lặng thinh chẳng thêm đá động đến những kẻ đã tạo ra chúng

hay đây là thách thức của vĩnh hằng, khái niệm mơ hồ vẫn quyến rũ nhân gian bỗng có cơ hội để thể hiện mình, này, ta nói cho các người biết, hãy nhìn vào những khối đá khổng lồ đang câm lặng trên các sa mạc Saqqara, Gizeh, thì các người sẽ hiểu thế nào là sự vĩnh hằng

hay đây là một cách phỉ báng của thời gian, này, các người chẳng bao giờ hiểu được thế nào là thời gian đâu, bởi trước mặt các người là luôn bày ra cái công trình bằng đá bền chắc có vẻ như chẳng bao giờ sụp đổ

nhưng ta, kể từ phương đông mới đến, thì ta cho rằng đây là niềm kiêu hãnh của một dân tộc, thì chẳng phải những khối đá to lớn có vẻ như chẳng hề chi trước sự tàn phá của thời gian là đáng đập nghìn năm dựng nước của một dân tộc hay sao

hay đây vẫn là niềm bí ẩn của tồn tại không ngừng kích thích trí tưởng con người, này, thì các người cứ nói ra đi, ta là gì nào, các người hãy nói ra đi, ta nghe như những nắm mỏ bằng đá của các vị pharaoh của các vương triều

mới cũ của đất nước sông Nile là đang lên tiếng thách đố chúng ta

và cái đám người đang tụ tập ở quảng trường Tahir là dường như cũng đang bị kích động bởi những thách thức của vĩnh hằng, ta biết là bọn họ đang tìm kiếm vĩnh hằng

người buôn ngựa ở quảng trường Tahir cứ theo hối thúc ta nhượng lại con ngựa nòi phương đông, nhưng ta thì cần có ngựa để đi gặp những người đang tụ tập ở quảng trường Tahir, những người đang mang nặng trong lòng những hòn căm, những chò đọi, ta biết là bọn họ đang sửa soạn một cuộc tẩy rửa những dơ bẩn của lịch sử, sự tụ tập, ta biết, là đêm trước của một cuộc thanh tẩy

đả đảo các vị thánh thần đang mưu toan biến nhân gian thành nơi thể nghiệm của thời gian, cuộc thể nghiệm tàn nhẫn nhất trong những tàn nhẫn, đả đảo những thẳng mặt đen những thẳng mặt trắng những thẳng mặt xanh luôn mưu toan mượn tay thần thánh để bày ra những cuộc đổ đen luôn mang những tên gọi thiêng liêng như thể là được nói ra từ cửa miệng thần thánh, đả đảo cường quyền và bạo lực luôn lập lòe đánh lộn con đen, đả đảo những giả dối, đả đảo những lừa bịp để hèn làm hoen ố lịch sử trong sạch của con người, hoan hô lũ chim trời đang sải cánh bay trên bầu trời trong sạch, hoan hô sự tự do của lũ chim trong sạch

những người tụ tập ở quảng trường Tahir cứ gào lên, và con ngựa nòi phương đông của ta cứ chồm lên, hí, còn ta, thì cũng muốn gào lên, hãy dẹp hết các quốc sử quán, dẹp hết các nhà chép sử, dẹp hết các nhà binh sử, bởi những người đang tụ tập ở quảng trường Tahir để sửa soạn cho cuộc tẩy rửa đơ bẩn của lịch sử là đang tổng lược lịch sử trong những lời hoan hô và đả đảo đầy tâm huyết

và từ những người đang tụ tập ở quảng trường Tahir, ta đã nhìn thấy ông lão ấy bước lên phía trước, gào, Người đang ở đâu vẫn chưa thấy đến, dường như là bọn họ đang chờ kẻ dẫn dắt cách thức tẩy rửa đơ bẩn của lịch sử, là bọn chúng tôi đang chờ, ông lão vẫn cố gào lên, và khạc ra máu, và quỳ xuống quảng trường, có vẻ như là dấu hiệu của vô vọng

và ta vội vã thúc ngựa đi về phía sa mạc Ghizeh, này, con quái vật kia, là người vẫn đang tiếp tục cản trở con người, phải không, ta đang nghĩ đến kẻ dẫn dắt cuộc thanh tẩy lịch sử đang bị ai đó ngăn trở, và gào lên với con quái vật Sphinx

a ha, ta nghe con Sphinx cười thành tiếng, và bảo là sẽ mãi mãi làm kẻ tra vấn lịch sử, con Sphinx bảo là nó sinh ra không phải để cản trở mà chỉ để tra vấn con người

hãy dẹp đi những tra vấn cũ kỹ, ta thét, khi nghĩ đến cái cách gan hởi nghìn triệu năm trước của con thú đầu người mình thú, hãy dẹp hết những tra hỏi cũ rích ấy đi, ta lại thét lên

người buôn ngựa ở quảng trường Tahir cứ hỏi thúc ta nhượng lại con ngựa nòi phương đông của ta, nhưng ta thì đang bận tranh cãi với con quái vật đầu người mình thú

thần thánh chẳng làm hỏng con người, mà chỉ có con người là đang làm hỏng thần thánh, con Sphinx nói

nhưng là người hãy nói với hết thầy các vị thánh thần rằng, chính là các vị đã để cho con người lợi dụng tên tuổi các vị tạo ra những cuộc đổ đên làm hoen ố lịch sử con người, hãy

bảo với hết thầy các vị ấy rằng hãy thôi đi việc can dự vào thời gian của con người, ta nói

và con Sphinx lại giận dữ hét, hãy đi cho khuất mắt ta hỡi loài giống con người cứng đầu cứng cổ

ta trở lại làng Cù của mình với hai bàn tay không, con ngựa nòi phương đông ta đã cho người buôn ngựa ở quảng trường Tahir, bởi không thể để xảy thêm cái chết vì bạo lực, cả cuốn sách chép về cách làm cho cây lúa chóng trở bông ta cũng cho người buôn ngựa, bởi ông ta nói thoát chết lần này thì bỏ nghề buôn ngựa quay về quê trồng lúa

ông bạn ân nhân của ta là sứ giả của những vị thần nhân từ của các đất nước phương đông, người buôn ngựa ở quảng trường Tahir nói

ta nói ta chẳng phải sứ giả của các vị thần, mà là kẻ đang đối địch với các vị thần, kẻ luôn làm méch lòng các vị thần thánh nơi mặt đất

phải rồi, khi trở lại làng Cù ta sẽ nói với em là ta đã nói nói với người buôn ngựa ở quảng trường Tahir rằng ta đang tham gia vào cuộc chiến chống lại các vị thần

CHƯƠNG BỐN

ÂM VANG CƠN LŨ

*Tôi là người lữ thú, tôi gọi hồn tôi về
Tôi, kẻ vô công rồi nghề, cúi nhìn hoa cỏ mùa hè.
Lưỡi tôi, mỗi nguyên tử trong máu tôi là từ đất đai, từ
không khí này
Sinh ra từ cha mẹ ở đây, và họ cũng sinh ra ở đây*

WALT WHITMAN [*]

*Và một hôm
em đến
xin chào hạt bụi
giọng nói nghe hiền như mây mùa thu
và ta
lại tiếp tục cuộc dong ruổi vào trần gian cát bụi...*

[*] trích Lá Cỏ của Walt Whitman

như trong gió có mùi vị của tai ương

ở cao nguyên Anatolia ta trò chuyện với một nhà triết học

vốn là vua của một xứ sở cận kề thành Troa

bấy giờ là đang mùa thu

những ngọn gió thổi lại từ phía biển Đen như mang theo mùi vị của tai ương

mấy nghìn năm nghĩ ngợi ta đã thấy ra cái lý của trời đất

nhà triết học vốn là vua

nói

ta hỏi cái lý thế nào

ông ấy bảo là một cuộc đùa dai dăng

thì ra đây là một nhà vua bị lật đổ hơn hai nghìn năm trước

là bị thần dân của mình lật đổ

bọn họ không treo cổ mà đem nhốt ta ở cái nhà ngục vốn là nhà nuôi chó ở cái nhà ngục ấy ta đã hiểu ra cái lũ bọ chó ấy

ông ấy bảo

khi nghe hỏi có phải là vua đã có nhiều tội lỗi với thần dân của mình thì ông ấy nhìn ta cười bảo đã ngồi vào ghế vua thì chẳng dại chi đi nghĩ đến chuyện

tội lỗi

buổi trưa nhà triết học vốn là vua đưa ta đi xem trước tác của ông

một thứ công trình triết học đang làm dở

khi đứng ở nơi vách đá cao chót vót ấy ta cứ có cảm tưởng là đang nhìn thấy thành Troa và buột nhắc đến Homer

nếu nơi ấy là thành Troa thì Homer đã đặt chân đến đó

ta nói theo thứ cảm hứng nơi trí nhớ

thì ông nhà sử gia ấy, cái ông Homer ấy, cũng bịa ra các thứ cho vui chỉ có đám bọ chó ở cái ngục ấy là thật

nhà triết học vốn là vua

nói

thì ra sau khi ra khỏi cái nhà ngục đầy bọ chó ấy nhà vua bị lật đổ đã bắt tay vào công trình trước tác của mình

một công trình triết học về đám bọ chó

khi không có lũ chó thì cái đám bọ có tên là bọ chó ấy lại bu lấy con người để sống..

ta đọc được những lời ấy trên vách đá cao

phải viết lên đá vì chẳng biết trong cuộc tiến hóa của muôn loài cho đến khi nào thì lũ bọ chó mới đọc được chữ viết của con người

nhà triết học vốn là vua

nói

ta nghe như từ phía biển Đen vọng lại âm vang của con lũ ngày nào

sao lại chảy về biển Đen?

sao không chảy đi đâu mà chảy vào biển Đen
niềm băn khoăn ta vẫn dành cho con sông Halys
con sông của những số phận
của những cuộc đời
và của những cái tên đất tên người rất dễ lãng quên
Paphlagon, Cappadocia, Lydia, Mursili I, Mursili II, Urata, Boghaz...
hay chỉ biển Đen mới chứa đựng nổi những thống khổ dòng sông mang lại

sao không chảy đi đâu mà chảy vào biển Đen
một hôm ta dừng chân nơi bờ sông Halys
câu hỏi về dòng sông định mệnh như cứ vang lên trong tâm tưởng

chốn dừng chân của một cuộc thiên di

ra khỏi khu rừng nguyên sơ man dại là con người bắt đầu một hành tung thiên niên bất tận, hành tung của dịch chuyển, đi, và có dừng lại cũng chỉ là một cách thức của đi, có dừng lại cũng chỉ là để nhìn ngắm ngọn cỏ rạp mình dưới ngọn gió tàn bạo mùa đông,

ra khỏi khu rừng mông muội nguyên sơ là con người bắt đầu ngắm nhìn con đường phía trước với cách thức của kẻ khờ khạo trước màu nắng chiều sắp tắt, âm u bờ cỏ tiếng động hờ của đêm, âm u bước chân mệt mỏi của dòng sông khô cạn, âm u tiếng gió lạc giữa hoang vu, đã quen với cách thức của kẻ vốn từ trong rừng nhìn ra,

và háo hức tựa lũ con trẻ sắp thay áo mới, tinh khôi một vầng nhật nguyệt, buổi trong rừng cũng vầng nhật nguyệt trên đầu, nhưng là nhật nguyệt nguyên sơ, phía trước, những chiếc áo mới tinh khôi, và lũ con trẻ la hét trên đường làng, a ha, con đường phía trước,

buổi sớm mai dừng chân trên bờ sông Illys, ta cứ nghĩ ngợi về cuộc thiên di của một giống người từng có tiếng nói trong cuộc văn minh sắt của loài giống con người

và chốn dừng chân cũng tựa chỗ nghỉ ngơi của cánh chim bay mỗi, cũng hồn nhiên như con chim sau bao ngày bay lượn giữa bầu trời tự do, đi, và ngơi nghỉ, kẻ vừa ra khỏi nguyên sơ mông muội cũng đi và ngơi nghỉ như cánh chim bay mỗi giữa bầu trời tự do,

và con chim bay mỗi dừng chân chẳng nghĩ ngợi điều chi ngoài việc dừng chân, nhưng kẻ vừa ra khỏi mông muội của khu rừng nguyên sơ lại bắt đầu chuyển sang một thứ mông muội khác,

buổi sớm mai dừng chân nơi bờ sông Illys ta cứ nghĩ ngợi về những cuộc đùn đẩy nhau của những tộc người vừa mới dừng chân ở chốn dừng chân, những cuộc đùn đẩy làm sản sinh ra tên tuổi những đất nước tên tuổi những dân tộc và tên tuổi những cuộc đổ máu trong thời văn minh sắt của loài giống con người

cuộc hôn phối tung bùng sắc nước hương trời

cuộc hành trình mở đất vang lên khúc bi ca, đất đai của những dòng sông bắt đầu vấy máu, hãy để cho hết thảy được bình yên hồi những con người vừa mới đứng lên giữa nghìn trùng băng giá, lời nói của những dòng sông chảy máu chẳng làm thay đổi tính cách những cuộc thiên di,

những kẻ màu da sạm nâu hay màu chi chẳng ai biết đích xác là từ miền núi non Caucase tràn về phương nam, bước qua những rừng rậm, bước qua những sa mạc, bước qua nỗi sợ hãi của những kẻ khiếp sợ kẻ mới đến, và kẻ khiếp sợ kẻ mới đến lại trở thành kẻ mới đến, đùn đẩy, và ra đi, những đùn đẩy, khiếp sợ và ra đi là cứ tiếp tục tràn qua mặt đất, làm như thể dịch chuyển với nằm yên là những cách thức vui chơi cho qua ngày tháng của tồn tại,

trên miền châu thổ sông Amq vang lên khúc bi ca, máu, và tiếng khóc của những kẻ sợ hãi, sợ hãi và chưa kịp ra đi, những kẻ màu da sạm nâu hay màu chi chẳng ai biết đích xác là dẫm lên đất đai con sông Amq, những dấu vết còn lại trong đất đã nói lại với những kẻ đến sau rằng những kẻ màu da sạm nâu hay màu chi chẳng ai biết đích xác là đã giết hết sạch những người bản địa sông Amq, và tiếp tục tiến về phương nam,

và Boghaz Koy trên miền châu thổ sông Halys tựa hồ chốn thiên đường nơi mặt đất của những kẻ màu da sạm nâu hay màu chi chẳng ai biết đích xác, uống nước sông Halys, và ăn nằm với những người Boghaz Koy bản địa để sinh ra một giống người, một cuộc hôn phối tung bùng sắc nước hương trời, bởi những dấu vết nơi lòng đất đã nói với những kẻ đến sau rằng có một giống người tên Hittites trên cao nguyên Anatolia đã từng có mặt trong buổi đầu văn minh đồng sắt của loài giống con người,

quá về phía đông, vương quốc Urata chế tạo kim loại và buôn bán, và quá về phía tây là giống dân Arzawa thô kệch, còn người Hittites ở trung tâm Anatolia thì hiếu chiến, và biết cách nấu sắt để làm ra vũ khí ...

buổi chiều dừng chân nơi bờ sông Halys, ký ức sách vở ít ỏi về một giống người nhân loại vẫn còn nhắc đến tên tuổi cứ làm ta thấy bối rối trong lòng,

nếu không có giống người Hittites ấy, và nếu không có nền văn minh sắt huy hoàng ấy, thì chẳng có ngày nay,

nhưng mà...

cứ để cho ta nghĩ về em

đừng nói gì cả, cứ để cho ta nghĩ về em trong lúc ta đang đi giữa âm vang con lũ, con lũ vẫn ám ảnh về sự mong manh của tồn tại, cứ để cho ta nghĩ về em giữa lúc ta đang đi bên bờ biển Đen, là ta đang đi bên bờ biển Đen và đang nghĩ về con thuyền trôi trong con lũ, ta có nghĩ về âm vang con lũ, con lũ bắt đầu từ biển Giữa, và tràn lên sự sống, nhưng khi nghĩ về con thuyền của Noah trôi trong con lũ ta lại thấy dáng hình em, con thuyền trôi trong con lũ, còn em thì như thể là vừa bước ra từ âm vang con lũ, hay em là âm vang con lũ của đời ta, người ta đã dành bao nhiêu thi ca để nói về con thuyền của Noah trôi trong con lũ, và những kẻ bước ra từ con lũ, nhưng ta thì chỉ muốn nói về em những lời giản đơn giữa lúc ta đang đi trong âm vang con lũ, đừng nói gì cả, cứ để cho ta nghĩ về em, nghĩ về dáng hình em, ta đang đi bên bờ biển Đen, và như thể là từ nơi thế giới bí ẩn em đang lặng lẽ nhìn ta, em đang lặng lẽ nhìn ta và lặng lẽ mang đến cho ta tình yêu lặng lẽ, cứ để cho ta lặng lẽ nghĩ về em, đừng nói gì cả

minh triết và tro than

*Lần này thi lữ các người
hãy thử dùng sức mạnh của thi ca*

LỜI GHI TRÊN VÁCH ĐỀN APHRODITE

Cuộc hành trình lần này ta đã có em, ta đã gặp em, ngẫu nhiên và định mệnh, như thể là em đã chờ ta ở đó những nghìn năm trước để đi cùng ta, cuộc hành trình gian truân nơi mặt đất gian truân,

Lần này thi cứ thử đem tình yêu của chúng ta đặt lên những ngọn sóng, những ngọn sóng màu lam chiều réo gọi nơi eo biển Bosphorus, giữa lúc nữ thần Aphrodite buông lời thách thức, trần thế có phải là chốn để những kẻ đang yêu quấn quít bên nhau, hỏi những kẻ muốn đem trái tim mình đặt lên cuộc biến động khôn lường, lời của nữ thần tình yêu như âm vang con lũ, con lũ khởi lên từ eo biển Bosphorus, tràn tận đỉnh Ararat.

Ai đứng nơi bờ Mediterranean, biển Giữa, những nghìn năm trước để thốt ra lời ngàn năm, tận tình và thống thiết. Tất cả là nước. Lời nói tựa thách thức xuyên qua những thế kỷ thách thức luôn có lũ người ngu ngốc đi tìm những thứ chẳng bao giờ có. Tất cả là nước. Dáng dấp thuở ban đầu. Con chim sải cánh, bầu trời nguyên sơ lộng gió. Ai đứng nơi bờ Mediterranean, biển Giữa, thốt ra lời nguyên sơ như thách thức xuyên qua những tiết tấu thời gian vẫn gõ lên những bụi bặm trần thế,

Những phác thảo về tồn tại tựa lời trẻ thơ. Con đế ca bài ca của đất rồi đi tìm chú ngựa non trong ngôi nhà của chuột. Tiếng hát trẻ thơ. Và những phác thảo về tồn tại,

Ai đứng nơi bờ Mediterranean, biển Giữa, những nghìn năm trước để hô hoán rằng thuở ban đầu là chẳng có con đường nào vào cõi miền trường ảo ảnh, dùng dằng người đi kẻ ở, treo lơ lửng trước lối mòn vô vọng, nước mắt chảy giữa gió mây vô vọng, ai ngờ một ngày có kẻ đứng nơi bờ Mediterranean, biển Giữa, để hô hoán rằng thuở ban đầu là sắc hoàng hôn nguyệt bạch, treo lơ lửng trước đời lối đi về vô tận, chẳng có bàn tay ai nâng đỡ, tất cả là lơ lửng giữa bất định hư không, vào một ngày có kẻ đứng nơi bờ Mediterranean, biển

Giữa, hô hoán lên rằng, sở dĩ được treo lơ lửng giữa bất định hư không là nhờ luôn trai trẻ và luôn giữ được những xa cách ngang bằng nhau giữa muôn ngàn sự thế.

Cũng chẳng ai ngờ một ngày có kẻ đứng nơi bờ Mediterranean, biển Giữa, để bảo với mọi người rằng thuở ban đầu là hơi thở miên man bất tận, dòng sinh hóa từ đó mà ra, ai ban cho ta hơi thở ban đầu mà biến hóa khôn cùng, khi tụ tập thành những hình hài kỳ tuyệt, lúc giãn ra thành cõi trống trải hư không, co lại và giãn ra là để cho muôn vạn hình hài, ta đã có, ta đang có, và ta sẽ có, là có cả những vị thần cùng những hình hài cốt cách của những vị thần, cái ta không nhìn được là các vị thần, cái ta nhìn được là hình hài cốt cách của những vị thần, chẳng ai ngờ có ngày có kẻ đứng nơi bờ Mediterranean, biển Giữa, để làm cho hình dáng ban đầu của tồn tại trở nên lung linh quyến rũ,

Là Thales, là Pittacus, Bias, Solon, hay Chilon, Cleobulus, Myson, hay Anacharsis, Pythagoras, hay Anaximandre, Anximene, là bảy vị, hay mười bảy vị, hay là hai mươi bảy vị, chuyện có bao nhiêu vị hiền triết chỉ là chuyện về con số, chuyện về cái bóng của hình, những nghìn năm trước những hình hài minh triết vẫn tiếp tục đi lại nơi bờ Mediterranean, biển Giữa, vẫn nối bước nhau bước lên những hòn đảo minh triết ở Mediterranean, biển Giữa, vẫn không ngừng nghỉ ngơi dưới bầu trời Anatolia, để thốt lên lời nghìn năm,

Buổi chiều, đứng nơi bờ Mediterranean, biển Giữa, ta và em hóng mát về phía ban đầu, hóng mát về phía lung linh quyến rũ, những lời của kẻ yêu nhau thuở ban đầu trở thành lời ngàn năm, con đẽ ca bài ca của đất rồi đi tìm chú ngựa non trong ngôi nhà của chuột, tiếng hát trẻ thơ, và những phác thảo về hình dáng của tồn tại.

Ephesus mùa thu. Ta và em đến Ephesus vào một ngày mùa thu. Chẳng còn nghe thấy tiếng cung bạc leng keng của nữ thần Artemis trên bầu trời Ephesus lặng gió. Lũ ruồi có vẻ chán nản nơi mi mắt thiêu ngủ của lão tư tế đang chán nản canh giữ ngôi đền đồ nát chỉ còn như thứ âm vang già nua trong tâm tưởng con người. Nhưng các người từ phương đông đến cũng nghe thấy những gì đang diễn ra dưới bầu trời đương đại, lão tư tế nói, như thể đã thoát ra khỏi con thiêu ngủ ngàn năm, con thiêu ngủ hình thành từ pháp điển hiến chương về tồn tại những nghìn năm trước, thứ pháp điển hiến chiến vẫn được coi như sở thích con người của thuở ban đầu. Nhưng cuộc chiến thành Troa đã kết thúc tự những nghìn năm trước sao nữ thần chiến tranh vẫn vắng bóng nơi ngôi đền cổ kính, ta nói lời ấy với lão tư tế đền thần Artemis trong lúc lão mệt mỏi xua tay đuổi lũ ruồi đi khỏi sự mệt mỏi của mình, còn em thì

đắm mắt về phía những hoang tàn như thể đang cố nhìn lại những tháng năm lừng lẫy của người con gái của Zeus thần thánh, người con gái vẫn cùng với con người và muông thú trên rừng nhảy múa hát ca, nhưng vẫn ra tay giết chóc con người và muông thú theo thứ pháp điển hiến chương mông muội,

Tồn tại là grom đao. Thứ pháp điển hiến chiến vẫn được các nhà kiến thiết tài ba thuộc ban đầu diễn dịch thành ngôi đền Artemis lộng lẫy dưới bầu trời Ephesus lộng lẫy, những Chersiphon, Pheidias, những Polycleitus, Kresilas, Pheadmon vẫn còn ghi trong sử cũ, những nhà kiến thiết tài ba đã tạo nên chốn ngự trị của vị nữ thần chinh chiến. Nhưng có phải vào cái đêm hăm mốt tháng bảy hơn hai nghìn năm trước chàng trai trẻ có tên Herostratus đã muốn xóa bỏ biểu tượng của hiến chiến, xóa bỏ những định kiến man rợ, ta và em đều cố nghĩ thế về Herostratus, nhưng lão tư tế đền thần Artemis bảo Herostratus còn hiến chiến hơn cả nữ thần Artemis, Herostratus đốt đền nữ thần chiến tranh là cốt để cho loài người chỉ còn nhớ đến mình, lão tư tế mệt mỏi nói ra những ý nghĩ mệt mỏi của mình,

Nhưng là các người từ phương đông đến chẳng nghe thấy những gì diễn ra dưới bầu trời đương đại, lão tư tế đền thần Artemis nói, như thể đã ra khỏi hẳn con thiu ngủ nghìn năm, ta và em đều nói là rất vui khi không còn nhìn thấy bóng dáng nữ thần chiến tranh dưới bầu trời Ephesus, nhưng lão tư tế bảo là ta với em đã lầm, một sự lầm lẫn nghiêm trọng, các cuộc chiến của con người còn diễn ra trên mặt đất thì thần chiến tranh vẫn còn đó, và thứ pháp điển hiến chương mông muội vẫn còn chỗ trú ngụ dưới bầu trời đương đại, tồn tại vẫn là grom đao, lão tư tế nói như thể là lời tuyên ngôn về tồn tại,

Vào cái buổi chiều mùa thu đặt chân đến Ephesus, miền đất cổ kính bên bờ Mediterranean, biển Giữa, ta và em đã hiểu ra sự hoang tàn của khu đền nữ thần chiến tranh Artemis như một cách thức biểu hiện về cách nhìn thế giới của con người đã được chuyển đổi, chẳng còn ai muốn nói tồn tại là grom đao, chẳng còn ai muốn nhìn thấy sự có mặt của vị nữ thần chiến tranh, thực ra thì cách nhìn thế giới của con người đã được chuyển đổi tự hòm con người có tên Heraclitus đã được sinh ra dưới bầu trời Ephesus để nói ra những lời tâm huyết những ngàn năm qua vẫn được coi như một thứ pháp điển hiến chương của thời ngược với thời mông muội,

Đây là ngọn lửa đang bùng cháy trong tâm can chúng ta. Nói là lửa, hay nói là tình yêu, đều là nói về nó, nói nó là con đường đi lên, hay nói nó là con đường đi xuống, hay con đường đi xuống là con đường đi lên, nói cách nào cũng đều là nói về nó, bởi mọi sự biến đổi là

đều của nó, biến đổi là để thành nó, và nó là biến đổi, bởi nó là tất cả, nhưng nó cũng là một, bởi vì một là tất cả, và tất cả là một,

Những pháp điển hiến chương của tồn tại đã được Heraclitus hát lên từ những nghìn năm trước. Chẳng ai có thể tắm hai lần trên cùng một dòng sông. Buổi chiều mùa thu đặt chân đến miền đất cổ kính Ephesus, ta và em đã hiểu ra lời tự tình ngàn năm của kẻ đa tình có tên Heraclitus. Nó là ngọn lửa nung nấu máu thịt con người. Cháy lên và lụi tàn là cứ thay nhau trong lịch sử con người. Khi sự cháy lên được lặp lại là con người sẽ nhìn thấy những gương mặt rạng rỡ, đáng yêu. Nhưng khi sự lụi tàn được lặp lại thì có thể đó là những hài hước, kịch côm, là những giả dối, hèn hạ, dường chẳng phải là thuộc về gương mặt con người,

Buổi chiều, đứng nơi bờ Mediterranean, biển Giữa, ta và em như nghe thấy được tiếng ca bất tuyệt của Heraclitus, con đế ca bài ca của đất rồi đi tìm chú ngựa non trong ngôi nhà của chuột, tiếng hát trẻ thơ, và những phác thảo về pháp điển hiến chương của tồn tại.

Aphrodisias cuối thu. Mùi sữa và mùi hoa hồng như cố áp ủ cho cổ kính không tàn phai theo năm tháng. Và tự nơi cuối trời như có ai đó đang vẫy tay về phía cổ xưa, gào thét. Aphrodite, ta cứ muốn sờ lên từng hơi thở của em, ta cứ muốn chính mắt mình nhìn thấy thịt da em. Tiếng gào như thể ai đó là chẳng còn chịu đựng được trước vẻ đẹp con người chỉ còn được ghi lại như một thứ dấu vết của trí tuệ. Và ta thì cứ cố lục lọi trong ký ức từ chương xem thử có lời nào thoát ra từ cửa miệng của vị nữ thần sắc đẹp ấy hay không, nhưng chẳng tìm thấy, nhưng ta biết có tìm thấy chẳng thì cũng đã được diễn dịch theo niềm cảm hứng khôn cùng của các thi gia sử gia Homeros (Homer) hay Hesiodos (Hesiod) hay Herodotos (Herodote). Và, trong ngày đầu tiên đặt chân đến miền đất Aphrodisias cổ kính ấy, thậm chí lời ghi trên vách đền Aphrodite cũng chỉ là sự tưởng tượng của ta và em,

Khi ta và em đặt chân lên miền đất cổ kính Aphrodisias bên bờ Mediterranean, biển Giữa, nơi có đền nữ thần tình yêu Aphrodite, thì khái niệm tình yêu đã trải qua bao thiên niên kỷ, dường thời gian có làm cho thứ khái niệm vốn vô cùng nhiều khe rãnh ấy trở nên nhiều khe rãnh,

Aphrodite, tóc em là con sông bằng vàng, da thịt em là hương hoa là mùi sữa, và mắt em là

vì sao trên trời, Aphrodite, em là tất cả đất trời. Ai đã đứng phía bên kia bờ ngôn từ để thốt lên những lời vô ngôn,

Khi ta và em đặt chân lên miền đất có cái tên đáng yêu diễn dịch từ tên thần tình yêu Aphrodite ở bên bờ Mediterranean, biển Giũa, thì khái niệm về tình yêu đã trải qua những thiên niên kỷ nhọc nhằn, dường như những khi con người mãi tranh nhau chỗ đứng nơi mặt đất thì quên đi thứ khái niệm còn quý hơn da thịt của mình,

Thì chẳng phải một thời thần chiến tranh Ares, vị thần hiếu chiến và cuồng loạn, cũng say đắm nhan sắc của nàng hay sao, chẳng phải cái tên Aphrodite như một thứ khái niệm về phía khác của chết chóc, phía của tình yêu, một thứ khái niệm về luật lệ của cuộc sống,

Hôm ta và em đặt chân lên miền đất cổ kính ấy cứ nghe như đang vang lên tiếng hát của kẻ đang yêu. Mùi sữa với hương hoa hồng. Và tiếng hát của kẻ đang yêu. Con đé ca bài ca của đất rồi đi tìm chú ngựa non trong ngôi nhà của chuột. Tiếng hát trẻ thơ. Và phác thảo về luật lệ của tồn tại.

Trên những mảnh đất nung đào được ở Nineveh nơi bờ sông Tigris người ta đã đọc được thiên sử thi về vị vua anh hùng Gilgamesh của thành Uruk cổ kính, vị vua đã được nghe một người đàn ông có tên Utanapixtim kể về cơn đại hồng thủy do thần Enlil gây ra, người đàn ông đã thoát khỏi sự trừng phạt của các thần, và trở thành kẻ duy nhất có cuộc sống trường sinh bất tử,

Sách cựu ước nói chúa trời đã làm ra con lũ bốn mươi ngày đêm để tiêu diệt loài người tội lỗi, ta đã ân hận tạo ra con người, và nay thì chỉ mỗi nhà người là còn được sống để gây dựng lại loài người, dường như chúa trời đã nói với ông Noah như thế,

Các ông William Ryan, Walter Pitman, những người làm công việc khảo cứu của nước Mỹ bảo, một trận đại hồng thủy đã diễn ra dưới bầu trời Anatolia, thuở ấy, mặt đất nóng lên, băng tan, nước ở các biển lớn đẩy lên, nước ở Mediterranean, biển Giũa, cũng đẩy lên, và bắt đầu tràn vào biển Đen cho đến lúc dâng lên tận ngọn núi phía đông Anatolia, ngọn Ararat,

Dường những ký ức về trận lũ kinh hoàng trong quá khứ đã được con người khắc họa thành niềm mong mỏi thiêng liêng về một sự hoàn thiện nào đó, em nói,

Dẫu là Utanapixtim trong sử thi Gilgamesh hay Noah trong Cựu Ước, có trở thành bất tử, hay được quyền sống sót sau cơn lũ lớn, thì các vị cũng chỉ làm mỗi công việc gây dựng lại loài người, ta nói,

Những đám mây không mấy sáng sủa là đang kéo về bầu trời Anatolia. Ta và em là đang đi trên mảnh đất Anatolia chẳng mấy bình yên, và đang nghĩ về cơn đại hồng thủy đã diễn ra trong quá khứ. Cơn lũ lớn xảy ra dưới bầu trời Anatolia là có thật. Và dường các bộ óc lớn của loài người nhân có lũ lớn muốn làm lại một loài người khác, hoàn chỉnh hơn. Ta và em là đang đi dưới bầu trời Anatolia sắp có lũ lớn. Và đang nghĩ về các ông Noah và Utanapixtim, những kẻ sống sót sau cơn đại hồng thủy,

Những đám mây mưa là đang kéo về bầu trời Anatolia. Ta và em là đang đi trong sự báo động về một mùa lũ lớn. Nhưng chẳng dám nói ra là sẽ xảy ra lũ lớn. Cũng như chẳng dám nói ra là các bộ óc lớn của loài người đã thất bại thảm hại trong mưu toan điều chỉnh loài người. bởi đám nhân loại được các ông Noah và Utanapixtim gây dựng lại vẫn giống y đám nhân loại đã chết trong đại hồng thủy.

Bên kia sông Halys những giấc mơ.

Những giấc mơ cứ lập đi lập lại như ai đó cứ gỡ xuống dán lên bầu trời lịch sử bức tranh về nỗi băn khoăn của lũ phù du về sự vĩnh hằng và sự quyền rũ của quyền lực,

Ur, Eridu, hay Uruk, hay Lagooh, đều là những giấc mơ, những giấc của thời Mesopotamia son trẻ. Giấc mơ của vua người Amorite muốn biến thành những luật lệ vàng khắc lên đá, ta, Hammurabi, ta là sự thật, Nineveh, Nimrud trên bờ sông Tigris và Mari trên thượng nguồn Euphrate là của ta, Mesopotamia là của ta, những lời vua Hammurabi rắn như đá vẫn vang lên nơi thành cổ Babylon và tắt hẳn vào một ngày có người chiến binh Mursili I của đất nước Hitite vượt qua sông Halys tiến về miền Mesopotamia son trẻ,

Nhưng Mursili I là một giấc mơ khác. Giấc mơ của kẻ vừa mới bước ra từ niềm cảm hứng sáng

tạo. Người ta nói khi thứ kim loại có tên là sắt được con người lấy lên khỏi mặt đất thì loài người đã bước sang một thời khác. Thời văn minh sắt. Mursili I là người của văn minh sắt. Vì vua trẻ của vương quốc Hitite với đoàn quân có chiến xa bánh sắt và những vũ khí bằng sắt đã vượt sông Halys san bằng các thành trì ở Mesopotamia. Và cứ tưởng vương quốc được gây dựng bằng sắt của mình là còn mãi nơi mặt đất. Nhưng tro than đã phủ lên niềm vinh quang chiến thắng khi một vương quốc khác, vương quốc Phrygia nổi lên ở bên bờ sông Halys,

Và Lydia lại là một giấc mơ khác. Croesus, vị vua cuối cùng của nước Lydia giàu có đến mức những nghìn năm sau tên của vua vẫn là thứ thành ngữ để chỉ cho sự giàu có. "*Một khi người vượt sông Halys là người hủy diệt một quốc gia hùng mạnh*". Nhà tiên tri ở đền Delphi nói khi Croesus sửa soạn đi đánh nước Ba Tư ở phía bên kia sông Halys. Và cuối cùng thì Cyrus II, vua nước Ba Tư, đã tiêu diệt nước Lydia, bởi Croesus đã hiểu khác đi lời nhà tiên tri ở đền Delphi,

Ở Anatolia, sông Meander chảy vào Mediterranean, biển Giũa, còn sông Halys chảy vào biển Đen. Ta và em là đang đi trên bờ sông Halys. Những nghìn năm qua con sông Halys vẫn chảy vào biển Đen. Và như ai đó cứ gở xuống dán lên bầu trời lịch sử bức tranh về sự quyền rũ của quyền lực,

Cuộc hành trình của ta và em như mang thêm màu sắc bi tráng khi dừng chân nơi bờ sông Halys định mệnh. Buổi trưa, tự phía trời cao thẳm như đang lần lượt đổ ập xuống dòng nước đang trôi những hình thù của nghìn năm sông núi. Ta thì như đang nhìn thấy những thành quách nhìn thấy những ngai vàng cùng những áo mũ cân đai rơi rụng. Nhưng em bảo đấy chỉ là những mộng mị của con người làm bằng những vật thể có những tên gọi mơ hồ như ánh lửa ma trơi của những đêm trăng sao chết chóc,

Cuộc hành trình của ta và em như thêm phần bi tráng khi dừng chân nơi bờ sông Halys định mệnh. Những nghìn năm qua con sông Halys vẫn như một thứ ranh giới mong manh giữa tồn tại và không tồn tại.

Vào những tháng năm con người vừa bước ra khỏi sự mộng mị, cuộc thể nghiệm vĩ đại nhất của tồn tại là đã diễn ra bên bờ Mediterranean, biển Giũa,

Buổi chiều dừng chân nơi dấu tích thành Troa bên bờ Mediterradian, biển Giữa, ta và em cứ nghe như đang vang lên tiếng hát của những kẻ hát rong thời Odysseus và Iliat,

Ca lên đi, hãy bắt đầu bằng con thịnh nộ của con trai nữ thần Thetis và Peleus, vua của quốc đảo Aegina. Homeros (Homer), người khởi xướng cuộc thể nghiệm của tồn tại là đang xướng lên bài ca về cuộc thể nghiệm,

Hãy bắt đầu đi những cuộc tình và những cuộc chiến. Các vị thần trên núi Olympus, kẻ tạo ra những giấc mơ ngu xuẩn cho loài người là đang phủ lên mặt đất trần thế những ảo ảnh khôn cùng,

Homeros (Homer), người khởi xướng cuộc thể nghiệm, như đang nằm dài ra trước tòa lâu đài thi ca nhân loại mà hát, những khúc hát dường không bao giờ cũ,

Hỡi nàng Helen, chuyện tà đình xảy ra là do trái tim quyến rũ của em, hay là do sự ngu si đa cảm của những chàng trai ngu si đa cảm, những nghìn năm qua con người nơi mặt đất vẫn đi tìm lời giải đáp, có quả thật là vẻ đẹp của em đã gây nên những cơn giận dữ,

Hay cơn giận dữ thành Troa cũng chỉ là cái cớ để những kẻ hoang tưởng nơi mặt đất hoang tưởng thoả mãn lòng tham muốn vô bờ bến của mình,

Helen của Spart và Parix của Troa. Hay nữ hoàng của biển Aegean và vị vua trẻ dưới bầu trời Anatolia. Hay cuộc tình đã lỡ buột nói ra của nhà thơ nhà chép sử Homeros (Homer), cuộc tình dẫn đến những bất trắc khôn lường nơi mặt đất,

Buổi chiều dừng chân nơi dấu tích thành Troa, ta và em nghe thấy có tiếng gì như tiếng thờ dài vọng lại từ những nghìn năm trước,

Chẳng thể nào sửa lại được những gì xảy ra ngày ấy. Khi Homeros (Homer), kẻ đề xuất cuộc tình, chẳng thể dẫn dắt cuộc tình mình đề xuất, và khi nữ hoàng Helen đã rời Spart để lên giường nằm với vị vua trẻ thành Troa, thì lũ chim có thể bắt đầu thay đổi những lời ngợi ca, lũ ong hút mật có thể bắt đầu thay đổi cách đi tìm hoa, con người có thể bắt đầu thay đổi cách nhìn thế giới, và các vị thần trên núi Olympus có thể bắt đầu thay đổi cách nhìn loài giống con người, có nghĩa, cái không thể trở thành có thể,

Không còn là niềm hận thù của ông hoàng thành Sparta đối với vị vua trẻ thành Troa, hay là niềm hận thù của Menelaus đối với Paris, mà bỗng trở thành mối hận thù giữa các quốc gia Sparta và Troa, bỗng trở thành cuộc chiến có tính cách toàn thế giới, Sparta bỗng kéo theo cả Agamenon vua của Mycene, kéo theo cả Odysseus vua của Ithaca, kéo theo cả Achille vua của Aegina, kéo theo cả các vị thần trên núi Olympus, cái không thể đã trở thành có thể,

Và đánh nhau bằng cả chân tay, bằng cả gươm đao, bằng cả phép màu, chia phe mà đánh, con người chia phe nhau, các vị thần chia phe nhau, bầu trời Anatolia như nơi thể nghiệm một cuộc chiến chưa hề diễn ra trong cuộc tồn tại, cái không thể đã trở thành có thể,

Và không có gì là không xảy ra dưới bầu trời Anatolia. Niềm hoan lạc. Cái chết. Nỗi sợ hãi. Con giận dữ. Những tráo trở, lừa lọc. Con người tráo trở, lừa lọc. Các vị thần tráo trở, lừa lọc. Các ông vua nơi mặt đất hoang mang. Các vị thần trên núi Olympus hoang mang. Zeus, thần của các thần, khóc. Apollon, Aphrodite, Hera, Athena, Hades, Poseidon, các vị thần dưới trướng của Zeus, cũng khóc,

Và những con người ưu tú nhất nơi mặt đất đã lần lượt ngã xuống. Hector, và Patroclus, và Achille, và Paris, và các anh em của Paris, những đứa con trai của Priam vua của thành Troa. Hàng vạn trai trẻ đã lần lượt ngã xuống trong suốt mười năm binh đao. Những cái chết nơi mặt đất đã khiến cho Hades, thần cai quản thế giới của chết, cũng cảm thấy hoảng hốt,

Buổi chiều đứng chân nơi dấu tích thành Troa, ta và em đã nhìn thấy vua Priam khóc con, và vua Agamenon ngỡ ngàng trước sự phản bội của người vợ thân yêu. Sau mười năm của cuộc tình và cuộc chiến, người ta đã nhìn thấy những giọt nước mắt và những nỗi đắng cay trên gương mặt con người,

Vậy thì tồn tại là thuộc về tình yêu hay chiến tranh. Buổi chiều đứng chân nơi dấu tích thành Troa, em đã buột nói ra lời ấy,

Ta nói dường như Homeros (Homer) đã cố tình để cho vua thành Troa và vua Mycene khóc thay mình. Dường như nhà thơ vĩ đại của chúng ta đã nhìn thấy trước sự thất bại của mình trong cuộc thể nghiệm tồn tại.

Đêm Anatolia như có ai đó gác mắt lên bầu trời sao nhìn về phía ta và em. Ta nói là Zeus, thần của các vị thần. Nhưng em bảo không phải Zeus, mà là con trai Zeus, thần Apollon,

Trên đường đến cội nguồn trí khôn của con người, lũ các người đã nhìn thấy trong những tro than nơi mặt đất có cả xác của khôn ngoan minh triết,

Lời thần Apollon như lời chào thân thiết.

CHƯƠNG NĂM

NHỮNG NGỌN GIÓ NỔI LÊN TỪ BIỂN AEGEAN

*Nếu có ai đó tìm kiếm từ cuộc sống tốt đẹp
một cái gì vượt quá chính nó*

*thì đó không phải là cuộc sống tốt đẹp mà anh
ta đang tìm kiếm.*

PLOTINUS

Và trong chuyến du hành không định hướng

ta đã trải qua những khoảnh

khắc diệu kỳ

bài hoang ca của những nhà lập pháp

ta theo những người đánh cá tư mư là để cho biết vùng biển nổi tiếng về loài cá có cái tên rất gọi ấy

nhưng nửa chừng thì lũ cướp biển đã cướp hết cá

rồi đẩy thuyền và những người trên thuyền cá vào hòn đảo ấy

ta nói những người vừa bước chân lên đảo chỉ là để tị nạn

chứ chẳng phải là du lãm

là khách tị nạn thì cần phải rõ luật lệ của hòn đảo hơn ai khác

các nhà soạn luật nói

và thực ra thì chẳng ai còn lòng dạ để ngồi nghe chuyện luật lệ

trừ ta

kể vẫn muốn nhìn rõ gương mặt của thế kỷ

ở hòn đảo ấy các nhà lập pháp đương soạn thảo bộ luật đương đại cho hòn đảo

lũ chim cánh cụt hóa ra lại là chuyện hàng đầu của bộ luật đương bàn thảo

chúng nó còn thì nền văn minh của hòn đảo còn

và ngược lại

đấy là nền tảng của điều khoản đầu tiên của bộ luật

cả thầy là một trăm lẻ tám nhà lập pháp

ta thấy một trăm lẻ tám bàn tay đưa cao lên trong gian phòng trang nghiêm và sang trọng

buổi trưa

bọn họ bắt ta ăn bữa trưa với bọn họ

ý các vị là hết thấy những người tị nạn phải ăn trưa với các vị ở cái tửu quán dành cho các nhà lập pháp

nhưng hết thấy những người cùng gặp nạn với ta đã lặn xuống thuyền cá của mình ở bên nước

lũ cướp biển là đang ẩn nấp ở trên đảo

xin các ngài hãy đem luật pháp ra trừng trị bọn chúng

đương như người chỉ huy đám lính giữ gìn hòn đảo đã chạy bỏ vào chỗ những nhà làm luật gào lên

là đương bàn thảo về các điều khoản về lũ chim cánh cụt

chưa đến lượt bọn cướp biển

hãy chờ

các nhà soạn luật nói

người chỉ huy đám lính giữ gìn hòn đảo vừa ra thì đám người ăn xin đã ùa vào

xin các ngài thương tình bố thí

đám người ăn xin nói

luật là của dân

chứ chẳng phải của bố thí

nhưng là đương soạn thảo

hãy chờ

các nhà soạn luật nói

nhưng đám ăn xin vẫn cứ ngửa tay ra bảo là bọn họ đi xin thức ăn

chứ chẳng phải đi xin luật pháp

đường đám nữ hộ vệ các nhà soạn luật biết là các vị đang bực tức
ta thấy bọn họ đã từ hậu sảnh ủa ra

em là con chim cánh cụt ở trên đảo

những con chim cánh cụt mắc kẹt trong vòng tay các ngài lập pháp

hãy ôm cho thật chặt con chim cánh cụt biết nói

hãy ôm em

đám nữ hộ vệ các nhà lập pháp vừa hát vừa lắc lư những mông vú

còn ta thì cứ trông xuống bến nước của đảo

trong khi ta đang nghĩ về những người cùng gặp nạn với ta

thì nhà soạn luật ấy đã vỗ vào vai ta

bảo là hãy nhảy nhót một chút cho vui

em là con chim cánh cụt của nhà lập pháp

để tỏ vẻ sự lịch sự của một người tị nạn ta cũng mấp máy môi hát

trong lúc các nhà lập pháp ôm lấy những con chim cánh cụt của bọn họ nhảy như điên

những ngọn gió giận dữ

rồi những người ăn xin đã kéo xuống con thuyền rách nát của bọn họ

hãy rời khỏi cái hòn đảo của lũ điếm của chữ nghĩa

khi bọn họ đã vào hết trong thuyền thì gào lên

vừa đẩy thuyền ra khơi

vừa gào lên

ta nghe như trong những ngọn gió thổi lại từ biển Aegean có lời giận dữ của những nền văn minh xưa cũ

là chúng nó đang phá nát những gì chúng ta gây dựng được

những giọt nước mắt của những vị thần bất tử và không bất tử đã được mô tả tỉ mỉ trong những cuốn cổ thư được viết giữa những giờ phút sắp tận diệt của loài giống

những thành trì của vẻ đẹp được dựng lên vào những đêm không trăng sao mặt đất là đang xói mòn bởi những lời giả dối và kiêu căng của lũ quỉ mặt người mình thú kéo đến từ những xô xính bẩn thỉu của quá khứ

những con đường băng qua giá rét

băng qua thù hận

băng qua tàn bạo

là được làm ra tự những tháng năm con người còn mò mẫm trong đêm dài man rợ

là chúng đang phá nát hết

cái bọn điếm của chữ nghĩa và bọn nô lệ của bọn điếm chữ nghĩa là đang phá nát hết những gì chúng ta gây dựng được

ta nghe như những nền văn minh xưa cũ là đang giận dữ bảo nhau

và từ phía đảo Crete

cái nôi của một nền văn minh đã tắt

như đang vọng lại tiếng gầm của một con thú hoang nào đó

đêm cuối cùng ở hòn đảo của lũ điếm của chữ nghĩa đó

ta đã rơi vào giấc mơ lạ

những người đánh cá cùng ngủ với ta trên con thuyền cá gặp nạn đã gọi ta giữa lúc ta
đương gào thét

ta đã nói dối là mình chẳng nhớ gì hết khi bọn họ hỏi ta đã mơ thấy những gì

thật ra thì ta đã nhìn thấy con Monotaur

con vật huyền thoại đã làm tàn lụi văn minh Crete

đã mò đến con thuyền cá gặp nạn để ăn ta

đó là cách của đấng vua chúa thời đương đại

giờ không phải giấc mơ

mà là sự thật bước ra từ một giấc mơ từng bị khinh miệt

một vị vua biển vừa bước ra từ một giấc mơ ảm mốc

ta là kẻ cai quản miền sông nước ở đằng kia

vị vua biển vừa bước ra từ giấc mơ ảm mốc

nói

khẩu thần công ở đuôi con thuyền bằng sắt lập tức nhả ra mấy viên đạn lửa

những người đánh cá gặp nạn rỉ tai ta

và lập tức ta đóng vai chủ của con thuyền

chúng tôi xin nhận lấy thịnh tình của quý quốc đã đến thăm

ta nói

khi nghe thấy mùi máu thoảng lên từ con thuyền sắt ta đoán ra đây là ông vua của một nước mạnh

xin chúc quý cường quốc một mùa biển lặng

ta nói thêm cho hợp với không khí giao hảo

và vị vua vừa bước ra từ giấc mơ ảm mốc đã nhảy sang con thuyền cá của bọn ta

con thuyền hơi chòng chành khi ông ôm hôn ta và ôm hôn những người bạn đánh cá của ta

tinh bằng hữu của chúng ta là đời đời

khi đã trở lại con thuyền sắt của mình

ông vua vừa bước ra từ giấc mơ ảm mốc còn huy động thêm cho thứ tinh bằng hữu chết tiệt của ông bằng những lời chết tiệt

và lúc con thuyền sắt quay đầu sang hướng khác
thì khẩu thần công ở đuôi con tàu sắt bắt đầu nhả đạn

gió biển Aegean đã đẩy con thuyền gặp nạn bọn ta về một hòn đảo khác
cũng thuộc nền văn minh Crete lụi tàn

vết thương bên ngoài của ta sẽ lành thôi
nhưng những người bạn gặp nạn của ta lại mang những vết thương trên mình bọn họ tiếp
tục cuộc hành trình

đó là cách của đám vua chúa thời đương đại

ta cứ đứng ở bờ hòn đảo gào lên với những người bạn gặp nạn đang giống buồm đi về
phía bọn ta vừa gặp nạn

những ngọn gió mang mùi biển mặn

những thứ đã tắt vào một ngày mùa thu nào đó những nghìn năm trước như đang lên tiếng trong ta,

này, bạn của ta có nghe thấy tiếng chân của người anh hùng đi chân đất nơi ngọn đèo có các vị thần tình ái ngồi chờ thế giới mang lại cho mình những trái tim biết thốt ra niềm trắc ẩn, các vị thần chỉ uống thứ ánh sáng buổi tinh mơ và chờ, còn người anh hùng thì vội vã vượt qua ngọn đèo heo hút đi làm sứ mệnh của kẻ ghi vào pho sử nhân loại đang được chép dở về trận đánh sau cùng, bạn của ta có nghe thấy mùi ô liu và mùi mực viết, chúng chẳng là gì trong thế giới của những sự vật, nhưng cái sau là đã tạo ra được bảng danh mục dài về các vị thần, chủ nhân của những vườn cây ăn quả luôn tỏa bóng lên những ước muốn trinh nguyên, chủ nhân của những đền đài, nơi phổ biến những bí mật của số phận và làm ra những cuộc hoán đổi long trời giữa chân lý và sai lầm, những biểu tượng về lời và những hình nộm được vẽ lên những phiến đất đá, các vị tiền nhiệm của mùi chữ viết, là mùi ô liu khóa ra từ hơi thở nguyên sơ của các vị thần của buổi nguyên sơ, bạn của ta có nghe thấy thứ tiếng nói mang hình thù của những hoài bão cháy bỏng, ai đã đi trên bờ những con sông lớn nơi mặt đất và thốt ra những hoài bão cháy bỏng, làm sao để một người có thể sống và chết với người khác, làm sao để một người cùng lúc là vị thần trên cao và kẻ trần thế, làm sao để cho một người là mọi người, một cách thực một người là mọi người, chứ chẳng phải là lời lẽ của bọn đi điểm của chữ nghĩa, những hoài bão dường như chẳng có kết thúc,

những thứ đã tắt dường như cứ lên tiếng trong ta, và chẳng chịu thôi, và ta nghe như trong những ngọn gió mang mùi biển mặn có tiếng ai đó thốt lên,

bạn của ta, kẻ muốn nhìn tận mặt gương mặt thế kỷ, hãy chờ hoài công vô ích

ta đã trải qua những khoảnh khắc nhiều nhưng

lão tư tế ở đền Parthenon nói với đám con cháu dân Hellenes rằng ông chẳng còn đủ sức phụng tự các vị thần

nhưng ta thấy đám dân tứ xứ đang kéo đến đồi Acropolis

xin nói cho chúng tôi biết chừng nào thì lịch sử của mỗi dân tộc được viết bằng thứ ngôn ngữ mới

sự lạng lẽ tỏa ra từ ngôi đền biểu trưng của thông tuệ như sự từ chối khéo léo của các vị thần tiên tri

trong khoảng lạng lẽ bất chợt ta đã nhìn thấy những con rắn đen vội vã bò ra khỏi nóc đền Parthenon

chính mắt ta đã nhìn thấy những con rắn đen bò ra từ nóc đền Parthenon

nhưng giữa lúc ta chưa kịp tri hô cho mọi người biết có rắn thì chẳng còn trông thấy chúng những thằng mặt đen là đang chen vào đám dân tứ xứ

và ta

kể muốn nhìn tận mặt gương mặt thế kỷ cũng phải gọi lũ chúng nó cái lũ rắn bò ra từ nóc đền Parthenon ấy là những thằng mặt đen

và cũng chỉ trong khoảnh khắc ta đã nhìn thấy bọn chúng có mặt khắp mọi nơi

những thằng mặt đen đang ngồi trong các dinh cơ các ngài trưởng xứ đang nghênh ngang trong các cuộc lật đổ các thế lực đen tối và đang hát những bài ngợi ca về sự thật và ngợi ca thế giới

xin nói cho chúng tôi biết đến bao giờ thì sự thật không còn bị che dấu bởi sự tàn bạo và giả dối

đám dân tứ xứ lại ùa vào đền Parthenon

lũ người có nhìn thấy không

ta đã già rồi

các vị thần tiên tri cũng già rồi

giờ thì ta không còn đủ sức phụng tự các vị thần

còn các vị thần thì sau những nghìn năm mệt mỏi giờ cũng không còn đủ sức để nói ra những bí mật của số phận

các vị thần tiên tri đã nói qua giọng điệu mệt mỏi của lão tư tế đền Parthenon

hay sự nhiều nhương của thế kỷ đã làm cho các vị thần ở đền Parthenon bối rối

ta lại nhớ mùi tóc em

và vào những đêm nghe mùi hoa trái thoảng lại từ những khu vườn ven bờ Mediterranean, biển Giũa, ta lại nhớ đến mùi tóc em, thứ hương thơm ta nghe thấy mỗi lần em vục đầu vào niềm háo hức trong ta, thứ hương thơm hình thành từ những ngọn gió đầu mùa có mang theo mùi đất vỡ trên đồng làng, hình thành từ những đợi chờ, con người là luôn đợi chờ những thứ chưa bao giờ trông thấy, thứ hương thơm hình thành từ những hoài vọng về một ngày có ánh nắng mặt trời không còn bị khuất lấp trong tham muốn của thế giới tăm tối, cái thế giới có tên vật chất tối con người vẫn muốn nhìn tận mặt, thứ hương thơm hình thành từ những ký ức tro than của loài giống, người mẹ mang thai mà cứ nhớ đến cái ngày tổ tiên con người bước ra từ những tro tàn năm tháng, niềm hoài nghi là cứ lớn dần cùng với đứa con trong bụng người mẹ, niềm hoài nghi về một thế giới bất trắc, lịch sử loài giống là lịch sử của bất trắc, phải rồi, vào những đêm nghe mùi hoa trái thoảng lại từ những khu vườn mọc lên từ những nghìn năm trước ven bờ Mediterranean Sea, biển Giũa, ta lại nhớ mùi tóc em, thứ hương thơm cứ khiến ta nghĩ đến những bất trắc

Sapho...Sapho

Trăng lặn

để lộ chòm sao khuya

thời khắc cứ trôi

và em vẫn chông chờ một mình...

Sapho Sapho

chỉ nhớ tên người nữ sĩ tài hoa đảo Lesbos là người ta có thể nhìn thấy một thời,

Dường người đưa tin đã rời khỏi Crete để nói cho loài người trên mặt đất biết sự hủy diệt là nằm trong nguồn cảm hứng của tồn tại

con mưa đổ giữa sáng mùa xuân làm rơi vỡ lá rừng mới nhú trong đêm

và lũ phù du lặn ra chết trong khi vui đón con gió mới

nhưng ở Crete không phải gió mưa

mà là những ý nghĩ man rợ kết tụ lại thành sức tàn phá,

Crete vẫn hằng trong trí nhớ nghìn năm

dường người đưa tin đã rời khỏi Crete để nói cho loài người trên mặt đất biết

trong trí nhớ của Crete vẫn còn nguyên những vườn nho

những cô gái hái nho

những con thuyền mang dáng vóc hòn đảo xinh đẹp đến tận miền viễn tây của biển Giữa

trong trí nhớ Crete

vẫn còn nguyên những lời ngợi ca của các vị thần về những người con của Crete đã làm nên những kỳ tích

vẫn còn nguyên gương mặt vua Minoan rạng ngời giữa thứ ánh sáng có tên văn minh Minoan,

dường người đưa tin đã rời khỏi Crete để nói cho hết thảy loài người trên mặt đất biết con quái vật Minnotaur là sinh ra t

ừ văn minh Minoan, chỉ trong chốc lát con quái vật Minnotaur đã phá nát Minoan.

*Chàng vẫn đến và vẫn làm như thế
còn em vẫn đang đợi
mong đợi đi khát vọng
từng nung nấu trái tim em*

Sapho... Sapho

Chỉ nhớ đến tên Sapho của đảo Lesbos là người ta đã có thể nhìn thấy một thời,

Dường người đưa tin đã rời khỏi Athens để nói cho loài người trên mặt đất biết nền dân chủ đã được thiết lập ở đó, những người tự do của xứ sở Athens đã tụ tập ở Acropolis, mười hôm lại tụ tập một lần, Acropolis những ngàn năm qua vẫn như dấu vết của niềm mơ ước lớn lao nhất của con người, hồi những công dân thành Athens, đây là thời các bạn làm chủ đất nước, là thời demokratia, thời dân chủ, niềm mơ ước dường như lần đầu tiên được nói ra thành lời, những lời kỳ diệu dường như là lần đầu tiên được nói ra từ cửa miệng của Cleisthenes, nhà trị nước tài hoa của đất nước Athens,

Nhưng chúng em là nữ công dân, không phải là nam công dân của Athens, nên chúng em chẳng thể hội họp ở Acropolis, nhưng chúng em là nữ nô lệ được mang về Athens từ cuộc chiến ấy, là nữ nô lệ nên chúng em chẳng thể hội họp, ở Athens nô lệ thì nhiều hơn tự do, và nữ công dân cũng đồng bằng nam công dân, cho nên ở Athens dân chủ chỉ mới có một nửa,

Dường người đưa tin đã ra khỏi Athens để nói cho cả loài người trên mặt đất biết, cả thời Cleisthenes, lẫn thời Pericles, đều là những thời demokratia, nhưng sau đó, những kẻ kế vị các vị đó, có khi là một ông vua, có khi là cùng lúc ba bốn ông vua, chính những kẻ kế vị các vị đó đã phá bỏ nền dân chủ một nửa ở Athens,

Và những ngàn năm sau đó, hết thấy những kẻ trị nước của hết thấy những đất nước trên mặt đất đều hết lời ngợi ca Cleisthenes, ngợi ca Pericles, các bạn là chủ chính mình và chủ đất nước mình, những lời ấy là luôn nằm trên môi những kẻ trị nước, và quyền làm chủ của người dân đất nước là cũng nằm trên môi bọn họ, những ngàn năm qua, và có lẽ mãi mãi những ngàn năm sau, dân chủ chỉ là giấc mộng không thành của loài giống con người,

*Và hơi hã đấm say tiếng em cười
điều đó làm nhức nhối ngực em, rộn rã trái tim em
nếu liễu lĩnh đưa mắt nhìn
em chẳng thể thốt nên lời*

Sapho Sapho

Chỉ nhớ đến những vần thơ của Sapho là người ta có thể nhìn thấy một thời,

Dường người đưa tin đã ra khỏi Sparta để nói cho toàn thể loài người trên mặt đất biết ở Sparta hết thấy lũ con trai lên tám phải vào lính, ở Sparta, một phần đất nhỏ của Hy Lạp cổ xưa, cuộc đời chiến binh của một người con trai bắt đầu từ tuổi lên tám và chấm dứt vào tuổi sáu mươi, có nghĩa, đàn ông ở Sparta đồng nghĩa với lính chiến, bởi các ông chủ ở Sparta luôn phải có lính chiến để đi đánh chiếm nước người và đàn áp lũ người bị trị,

Ở Sparta, các ông chủ của đất nước luôn muốn cho đám dân của mình chỉ lẩn quẩn nơi đất nước có núi non bao bọc, và chỉ nhìn thấy những đồng tiền bằng sắt lưu hành giữa thứ chủ nghĩa biệt lập,

Dường người đưa tin đã ra khỏi Sparta để nói cho loài người trên mặt đất biết một thứ chủ nghĩa toàn trị, một thứ cách thức cai trị khát máu là đã có mặt nơi mặt đất này từ những ngàn năm trước,

*Lưỡi em dính chặt trong miệng khô khốc
làn lữa mỏng lan tỏa dưới da em
đôi mắt em không thể thấy, và đôi tai nhức nhối
gào thét trong các mê cung*

Sapho Sapho

chỉ thốt lên mấy tiếng Sapho là người ta có thể nhớ đến một thời,

Dường người đưa tin đã rời khỏi đất nước Hy Lạp để nói cho loài người trên mặt đất biết đoàn quân viễn chinh của Darius, vua của đại đế chế Ba Tư, đã bị đánh bại ở Atica, một ngôi làng phía bắc Athens của nước Hy Lạp cổ đại, vào năm 490 trước công nguyên, chỉ chín mươi hai chiến binh Athens ngã xuống đã làm tổn thất hơn sáu nghìn quân hiếu chiến Ba Tư, một chiến binh Athens, có tên Euclides, đã chạy suốt ngày đêm về Athens, *anh em ơi, chúng ta vui rồi...*, anh gào lên, và gục xuống chết, anh đã gục xuống để cho ngôi làng ven biển ấy và cuộc chơi điền kinh của người Hy Lạp cổ đại có tên là Marathon,

Và mười năm sau, Xerxes, con trai Darius, đem sáu chục ngàn quân Ba Tư đánh bại quân Hy Lạp ở đèo Thermopylae, bằng những dòng mộ bia khắc trên đá, một thi sĩ Hy Lạp đã làm cho ba trăm quân Sparta trở nên bất tử, *hỡi người khách lạ, hãy cho dân Sparta biết rằng chúng tôi đã yên nghỉ ở nơi này...*, lời thơ bi tráng hay là ngọn gió đã làm nảy sinh nơi mặt đất thứ vật thể có tên chủ nghĩa anh hùng, chủ nghĩa dân tộc,

Mồ hôi lạnh trườn xuống châu thân

em run rẩy, em xanh xao hơn lá cỏ

em không sống cũng không chết mà thét gào

giữa khoảng mệnh mông của hai ta...

Sapho là cuộc hòa trộn giữa Crete và Mycenae

giữa Aegean và Anatolia

là tiếng nói của đất đai

là nổi cô độc ngự trên biển cả,

Nhưng cuộc tương tàn giữa Athens và Sparta, cuộc nội chiến Peloponnesia đã làm mất đi những vẻ vang của một đất nước từng chiến thắng đại đế chế Ba Tư, để cho Alexandre, con trai vua Philip của nước láng giềng Macedonia, làm nên cuộc lấn chiếm, Hy Lạp không còn là của người Hellenes, Hy Lạp sau nội chiến Peloponnesia là của Alexandre của nước Macedonia, nhưng kỳ diệu thay, cuộc tương tàn đẫm máu của người Hy Lạp lại làm nảy sinh những ngọn gió Hy Lạp kỳ diệu, mà trước đó, và mãi mãi mãi sau đó, có lẽ là thế, chẳng bao giờ có nữa,

Và Aeschylus người đã khám phá công lý trong những cuộc giết người đẫm máu, và Sophocles thao thức về việc con người trần gian là tuân theo luật lệ các vị thần hay là luật lệ con người, và Euripide cố nhìn ra những cách thức tồn tại trước những nỗi khủng khiếp của thế giới, và tiếng cười của Aristophanes vẫn không làm giảm chút nào những bi kịch của loài giống con người, và Herodotus cố chứng minh rằng một cuộc chiến lớn có thể là sự đụng độ giữa hai nền văn hóa khác nhau, nhà chép sử tài hoa luôn tự hỏi vì sao các biến cố lịch sử lại cứ xảy ra, và Thucydides cả đời đi tìm câu trả lời cho câu hỏi vì sao lại xảy ra các cuộc chiến, và Thales, và Anaximander, Anaximander của Miletus là cố nhìn cho ra gương mặt ban đầu của trời đất, và Heraclitus với con đường đi lên cũng là con đường đi xuống, và Parmenide với lời nói suốt đời không đổi, tất cả là một, và Socrate phải đem cái chết để đổi lấy công lý, và Platon, kẻ mang con người trần gian lên thượng giới, và Aristote, kẻ đem con người trở lại trần gian,

Những cuộc thẩm tra thế giới, những thăm dò các giai đoạn hiện hữu của con người, những thể nghiệm của trí tuệ ... tựa những ngọn gió kỳ diệu nổi lên từ biển Aegean,

Là nửa đảo, là đảo, hay là quần đảo, ai bước đi trên những đất đai kỳ diệu ấy nếu không phải những vị thần của trí tuệ, những ngọn gió trí tuệ nổi lên từ những nơi chốn có tên là Minoan của Crete, là Mycenae của Athens, là Miletus của Anatolia..., những ngàn năm qua vẫn cứ thổi vào chốn trần gian thống khổ, khiến cho những kẻ trần gian khốn khổ luôn biết mình là đương đi tới chỗ ánh sáng hay là đương đi tới bóng tối, luôn biết mình là đang hạnh phúc hay đang khổ đau.

phụ chương : quà tặng của đảo Crete

...

cho đến lúc ấy cô gái mới dám trò chuyện cùng ta, ta hỏi là nàng có còn nhớ lúc xảy ra biến cố thì trên hòn đảo người có đồng đúc như bây giờ hay không, đã ba bốn bốn nghìn năm làm sao còn nhớ nổi, cô gái đáp, ta nhìn sang phía cung điện Knossos, và bắt đầu nói nằm lòng, vào một ngày vào cuối thế kỷ mười chín, có một người của đảo Crete có tên là Minos Kalokairinos, chính là con người ấy đã làm sống lại một nền văn minh đã tắt, nhưng ông tìm thấy những chuyện ấy ở đâu, cô gái ngắt lời ta, ta nói là thấy ở trong sách chép về đảo Crete, nhưng em lại nghe người ta nói đến một cái tên khác kia, phải, một người của nước Anh, ngài Arthur Evans, đã có công khai quật nền văn minh đã được ngài Kalokairinos phát hiện, ta đáp, và lại tiếp tục nói nằm lòng, có thể vua Minos là không có thật, vị vua được truyền tụng là kẻ đã tạo ra cung điện Knossos hào phóng tân kỳ với những vị thần đẹp dễ gần đơn và những con người trần thế cảm nhận được sự thân thiện của tự nhiên, có thể vua Minos là không có thật, nhưng những con thuyền lướt sóng mang theo những ván, những nho khô, những dầu ô liu, và cả chữ viết đến tận những hòn đảo miền viễn tây và tận bờ bắc bờ đông biển Aegean là có thật, từ hôm bắt đầu cuộc truy vấn ta là hậu duệ của cuộc văn minh nào, thì ta bắt đầu nằm lòng những thứ kiến thức như thế, nhưng ở phương đông của ông có những chuyện như thế hay không, cô gái đột nhiên hỏi về chuyện phương đông, ngay phút đầu tiên đặt chân đến khu vườn nho cạnh cung điện Knossos ấy ta đã nói cho cô gái biết mình vừa từ phương đông đến, và cô ta đã tỏ ra sợ hãi khi nghe mấy tiếng phương đông, mãi đến lúc ấy mới dám hỏi về phương đông, ta bảo truyền thuyết về văn minh con người nơi nào cũng có, nhưng mỗi nơi có cái vẻ riêng của nó, cái vẻ riêng của đảo Crete của em là văn minh giữa biển, cô gái bắt đầu tỏ ra thân thiện với ta, và quả tình là ta cũng bắt đầu thấy xúc động trước nhan sắc của nữ hậu duệ của một nền văn minh còn nhiều bí ẩn, nàng mặc váy ngắn, để ngực trần, giống các nữ thần trong các phù điêu ở cung điện Knossos, có điều, các nữ thần thì đứng giữa những con sư tử, và đang cầm những con rắn trong tay, còn nàng là đứng giữa vườn nho, và tay bưng rổ nho chín mọng, nho của đảo Crete của em ăn vào thì sẽ thấy gần gũi với thiên nhiên hơn, đến lúc ấy cô gái mới mời ta ăn nho, và kèm theo một câu có âm vang của một nền văn minh đã tắt, nhưng suốt những nghìn năm qua em đã bao giờ rời hòn đảo để đến những nơi khác chưa, ta hỏi với niềm cảm xúc chẳng thể nén giữ, cô gái chợt đổi sắc mặt hân hoan, có lẽ thứ kỳ ức tốt đẹp nào đó đã xuất hiện trong tâm tư của nàng, chưa, em chưa bao giờ rời khỏi hòn đảo, nhưng

những nơi ấy tựa chốn quê hương thân thiết, cô gái bắt đầu nói về thung lũng Corinth, về những ngọn gió thổi qua cao nguyên Anatolia với những bài hát về những chiếc vòng ngọc thạch mang hơi hương Biển Đen, bắt đầu nói về những con ốc hoa giả bằng thạch cao ở hai bên bờ con sông Nile, về những chiếc áo khoác kết bằng lông con đà điểu sa mạc Sahara, cách diễn đạt của nàng là cũng thô mộc dung dị như thứ thô mộc dung dị của những miền đất kỳ khu cổ kính ai đã đem trải ở quanh chốn biển khơi ngàn trùng nước biếc cũng cổ kính kỳ khu, biển là ở giữa đất, và đất là ôm ấp lấy biển, sự tạo tác ngẫu nhiên của trời đất là đã được nuôi dưỡng bằng những cố ý của con người để làm nảy sinh những gấm vóc, những suy tư, và tất cả đã kết đọng thành thứ vẻ đẹp tất nhiên có tên là văn minh, là nàng đã tả lại cho ta nghe những nơi chốn nàng đã nghe người ta tả lại, những nơi chốn mà những người đi biển của đảo Crete thuở ấy đã mang đến đó tất cả những gì gọi là vẻ đẹp Minoan, có nghĩa, một thứ, sự tráng lệ của hòn đảo đã lan tỏa khắp châu Âu, châu Á và châu Phi cổ đại, phải, cho dù Hy Lạp là nguồn gốc của văn minh thế giới đương đại thì cũng chỉ là đứa con tinh thần của Minoan, ta chợt nghĩ thế, và cứ thấy dấy lên trong lòng niềm ao ước, thứ ao ước có tính cách huyền hoặc như một cách thức bù đắp vào chỗ thiếu hụt nào đó trong sự suy giảm về nguồn gốc văn minh của con người, giả kể từ phương đông đến đây cũng được sinh ra từ hòn đảo của những vườn nho mọng ngọt, ta buột thốt một câu văn vẻ, và cứ tưởng cô gái sẽ rất vui, nhưng là không phải, nàng chợt đổi sắc mặt u buồn, và bắt đầu kể cho ta nghe biển cổ ấy bằng thứ ký ức chẳng phải là ký ức,

tựa một cuộc hủy diệt, khi tỉnh ra thì thấy chỉ còn mỗi mình em ở trên đảo, không còn cung điện của vua, không còn vườn nho, không còn những con thuyền lướt sóng, không còn mỗi bóng dáng con người hay mỗi bóng dáng của gà chó, chỉ còn nghe tiếng gió và tiếng sóng gào, sau đó thì những giống người lạ hoặc kéo đến hòn đảo, người ta chẳng thèm biết em là kẻ duy nhất còn sống sót trên đảo, và em thì cũng chẳng thèm biết họ là ai, và sau đó thì những vườn nho lại xanh lại, những con thuyền lại lướt sóng trở lại, chẳng còn ai nhớ em là ai, còn em cũng chẳng còn nhớ những gì đã có trên hòn đảo trước khi những con người lạ hoặc đó đặt chân lên đảo, và sau đó nữa thì em lại tiếp tục hái nho, nho của đảo Crete thì ngọt, nhưng nếu ném kỹ sẽ thấy đắng cay,

khi nghe ta hỏi biển cổ ấy nó là cái gì, có thể nói rõ ra hay không, cô gái nói là nàng cũng chỉ nghe những người trên đảo bảo nhau, rằng thuở ấy đã xảy ra cuộc giết chóc nhau ở trên đảo, ta nói là ta cũng nghe nói đến những chuyện tương tự thế, những người oán giận những ông vua độc đoán muốn ngồi mãi trên ngai vàng trên mặt đất thì bảo là có một cuộc

nổi dậy của dân đảo Crete, vua Minos đã bị treo cổ, và nền văn minh Minoan cũng lụi tàn theo vương triều ấy, những người căm ghét bọn người xâm lược thì bảo là có một giống dân man rợ trên đất liền chuyên đi xâm lấn nước người đã tấn công hòn đảo gây nên cuộc đại hủy diệt, và những người muốn nói tốt cho loài người thì cho rằng nền văn minh Minoan bị xóa bỏ bởi một trận đại hồng thủy, cô gái chợt kêu là nàng đã nhớ ra,

em nhớ ra rồi, vua Minos thì cưới nàng Dasiphae, con gái của thần thái dương, còn nàng Dasiphae lại đẻ ra con quái vật Minotaur,

ta hỏi có phải là con quái vật từng gây chết chóc trên đảo, vua Minos phải xây mê cung Knossos để giữ chân nó hay không,

em nhớ được rồi, một cuộc chết, chính là con Minotaur đã gây nên cuộc chết,

cô gái nói, có vẻ như đang trong mơ, ta cứ thấy hụt hẫng trong lòng khi nghe cô gái nhắc đến chuyện con quái vật Minotaur trong huyền thoại, hình ảnh con quái vật nửa người nửa thú đột nhiên làm ta cảm thấy mình vừa phạm phải một sai lầm chẳng thể tha thứ, lại đi ao ước là được sinh ra ở một hòn đảo một thời từng bị con quái vật ấy làm hoen ố mặt đất, nếu không nói là đã gây ra chết chóc điều linh, niềm ân hận có vẻ kỳ cục hối thúc ta hãy mau rời khỏi hòn đảo, ta từ giã cô gái trong thứ tâm trạng kỳ quặc là vừa lo lắng vừa luyến tiếc, khi có được manh mối nào về việc ông có liên quan đến đảo Crete, em sẽ lập tức báo tin đến ông, câu nói của nàng nói ra lúc chia tay ta lại làm ta ăn ngủ không yên khi trở lại làng Cù của ta, vào một ngày mùa thu ta nghe có tiếng nhạc ngựa trên con đường xuyên qua đồng làng, thoát cái, kỵ sĩ đã đi vào sân nhà ta, nhìn dáng người và cách thức bước xuống ngựa, ta đoán ra đây là một khách thương hồ, thưa, ông nhà có quà tặng của đảo Crete, ta giật thót người, và ráng hỏi là quà của ai, là quà của cô gái hái nho ở cạnh cung điện Knossos, khách đáp, ta cứ cảm thấy mặt đất rung rinh khi nghĩ đây là cái tung tích của ta nàng đã tìm thấy ở đâu đó, cái tung tích ta là hậu duệ của văn minh Minoan, lúc bấy giờ là nỗi lo sợ thực sự, một thứ lo sợ vô cớ, chứ không còn là niềm ân hận như hồi còn ở đảo Crete, quà tặng là một phiến đất sét nung, loại hiện vật khảo cổ ta đã trông thấy trưng bày ở cung điện Knossos hôm ta mới đến đảo, nhìn những chữ viết kiểu tượng hình trên phiến đất, lòng ta như lửa đốt, nàng đã viết cho ta những gì, ông tổ mấy chục đời nhà ta là từ đảo Crete di chuyển đến phương đông, hay dòng họ nhà ta là một kiểu phiên bản nào

đó của văn minh Crete, trời đất ơi, nếu quả như ta là hậu duệ của văn minh Minoan, vị khách thương vốn lui tới đảo Crete từ thời vua Minos nên rất rành thứ chữ viết Minoan cổ đại,

vẻ đẹp của hòn đảo là bền lâu hơn bất cứ nền văn minh nào của con người, và con Minotaur thì vẫn luôn sống ngang nhiên trong lòng nền văn minh sản sinh ra nó,

ta hỏi là nàng có còn nói gì nữa không, vị khách thương bảo bên dưới những lời trên là ghi chú :

đấy là lời của một vị thần của đảo Crete

CHƯƠNG KẾT

TỪ THẨM SÂU CỦA ĐẤT

*Sau đó ta là đá trước mặt trời, đá và gương soi
Rồi sau đó, từ hoang mạc và từ những đồng cỏ nát
ra đời biển và trên biển, bầu trời đêm,
tảng đá mỏng lung những con chữ mòn:
các vì sao chẳng khải thị ta một điều gì.*

OCTAVIO PAZ

*Và hồn phách ta vẫn cứ mở toang ra
đất trời bốn phía
minh triết cuộn giữa phù du
ai đi ở phía bên kia
đường như là đương hét vào lỗ mặt đen*

trong thứ ánh sáng của ngôi sao đã tắt

đêm hôm qua ta thức dậy
giữa thứ ánh sáng của những ngôi sao đã tắt
đêm vẫn là đêm
và dường như đang trôi lên đầu đó
tiếng kêu cứu của những loài sinh vật sắp tuyệt chủng
thì cũng chẳng sao
bởi hết thảy mọi sinh linh trên mặt đất rồi cũng có ngày vụt tắt như những ngôi sao trên
bầu trời

trong thứ ánh sáng không phải ánh sáng
ta đã nhìn thấy một quá khứ phồn tạp
những nhặng
phiêu diêu
tiếng con người lẫn giữa tiếng hòa nhau của đám côn trùng chẳng rõ tên tuổi
những người còn sống thì tưởng là chưa sống
những người đã chết vẫn tưởng là chưa chết
không phải tưởng là mà cho là những luật lệ của quá khứ
cũng chóng tàn như những loài hoa nở vào mùa giông bão

dường có ai đó đang thốt lên những lời chi đó
không phải là vọng lại từ bầu trời
ta cố lắng nghe
thì những lời kia là phát ra từ đám cỏ thư nơi giá sách
trong thứ ánh sáng của những ngôi sao đã tắt
ta nhìn thấy các bậc tổ tiên của ta
đang ngập ngừng bước trên những trang cỏ thư chẳng chịt những chữ nghĩa
dường các vị có vẻ bối rối trước đám chữ nghĩa của đám người hậu thế

trên con đường du hành qua miền đất chôn nhau cắt rốn của mình

trên con đường du hành qua miền đất chôn nhau cắt rốn của mình
ta chẳng bao giờ cô độc

xin chào

những người ta gặp bao giờ cũng cất cao lời chào thân thiện
có kẻ đi chân đất

đang lùa bò qua phía bên kia đồng lúa trở
có kẻ đang cai quản lũ cừu mẹ và lũ cừu con

xin chào

trông thấy ta

người chẵn cừu cất cao lời chào

còn lũ cừu thì hét thảy ngẩng mõm lên

là chúng đang nói theo cách của chúng

nhưng ta thì ta cho là chúng đang nói về ta

vào một ngày

mặt trời mặt trăng vẫn xoay như cũ

ta đã gặp kẻ tự xưng là đến từ đầu kia của lịch sử

xin chào

ta và các loài cây hiến hoa cùng lúc có mặt ở trần gian này

giọng kẻ ấy tựa thứ âm vang xưa cũ

có nghĩa

các loài hoa đã hun đúc nên sự cao cả của tổ tiên con người

ta nói

nhưng không phải hoa chỉ để nuôi dưỡng con người
kẻ ấy nói

đang trò chuyện
ta bỗng thấy kẻ ấy mình đầy máu me

đừng sợ
ta và bọn chúng vừa mới giao chiến xong
giọng kẻ ấy như có vẻ mới hơn lúc trước

có nghĩa là chiến tranh bộ tộc đã xảy ra
ta nói

phải
nhưng chẳng phải chỉ xảy một lần

đang trò chuyện
bỗng kẻ ấy bắt đầu hát như những kẻ hát rong thời hậu quá khứ

*thời gian làm ra ta
và ta thì đang hát về nó
lúc vui ta làm ra một vì vua
lúc buồn thì làm ra những loài chim rừng biết hát*

và em đã khóc vào một ngày có ánh mặt trời như đang cũ đi

cuộc giết chóc kỳ lạ nhất thế kỷ đang diễn ra ở đâu kia mặt đất

máu và những lời giải thích về máu là được viết lên áo những kẻ xấu số

em lạc vào thế kỷ

tóc rối tung trong âm hưởng những giọng nói có hình thù những ngọn lao của đám thợ săn
thời tiền sử

hoang đại gương mặt đầy máu của đất

em khóc vào một ngày có ánh mặt trời như đang cũ đi

và gió thì đang chuyển cho hậu thế những lời giải thích về máu

lũ côn trùng sau khi đọc trên áo những kẻ đã chết đã gào lên

lạnh buốt những bài ca

em khóc vào một ngày lũ côn trùng gào lên những giải mã tiếng nói con người

những ẩn ý mang hình thù những bữa tiệc đầu người là được lôi ra khỏi những lời lẽ hoa mỹ

những mưu mô hèn hạ của kẻ thích làm chủ mặt đất là được phanh phui trước mặt muôn loài

em khóc vào một ngày

sau khi giải mã những giọng nói có hình thù những ngọn lao của

đám thợ săn thời tiền sử

lũ côn trùng đã im tiếng để tặng em sự lặng lẽ tinh khiết của đất.

và bây giờ thì trong những bài ca của đất

thưa các vị là ai

ta hỏi

nhưng những người trở lại từ những trăm năm trước bảo ta hãy im

để nghe một điệp khúc về mùa thu

bây giờ thì trong những bài ca của đất

đường có lời từ chối sự vĩnh hằng

bầu trời mùa thu

cùng những tích tụ hương thơm các cuộc triển nở của các vì sao

chẳng phải dành riêng cho đất hay sao

một con đế trong đám đế đang làm cuộc phiêu lưu hỏi

lại vang lên những khúc ca có lẫn những hạt bụi

chảy cả những dòng sông

chảy cả những trang cổ thư chép về những dòng sông

nghìn thu nhỏ hơn chớp mắt

ai gọi đò ở phía bên kia

hát về mùa thu mà sao như hát về cuộc tồn tại

một con đế khác trong đám đế đang làm cuộc phiêu lưu hỏi

lại vang lên những khúc ca có lẫn những âm tiết đen

bướm

hoa

với các cách thức

gãy

vỡ

rụng

gió xám ngắt phơi ngọn lá

và những giọt sương nhều về tự những tháng năm cũ

làm sao mùa thu lại mang âm vang của chết

một con đế khác trong đám đế đang làm cuộc phiêu lưu hỏi

lại vang lên những khúc ca có lẫn tiếng cười của đất

a

máu

ta cưu mang muôn loài

cưu mang cả sự sống lẫn sự chết

và máu chỉ là những gì còn sót lại

sau khi chúng dùng đồng loại mình làm thức ăn . . .

nhưng các vị là ai

ta hỏi

những người trở lại từ những trăm năm trước bảo

khi nhắc lại điệp khúc mùa thu

thì thấy như mới làm ra hòm qua

ta vẫn nằm giữa thế kỷ man rợ chờ cuộc chuyển giao của đất

ta đốt hồn trăm giữa màu tháng giêng tro bụi có lũ hát rong thời hậu quá khứ đang chen nhau vào các cuộc đổ đen tràn lan mặt đất tiếng ca ngâm mang hình thù cuồng dại giữa màu tháng giêng tro bụi ta ném những chữ nghĩa hết thời vào thế kỷ man rợ và chờ em nếu không còn nhận ra nhau giữa những huyền hoặc của thế giới đương đại thì em hãy ném lên bầu trời trăng sao những dấu hiệu giản đơn thời mộng muội còn sót lại nơi bước chân lũ hươu nai trên rừng và chờ ta

giữa màu tháng giêng tro bụi ta mở toang ký ức thâm u tựa chốn thâm cung bí sử thâm u quá khứ trườn đi giữa những phiên khúc phần nộ mặt đất như cứ mỗi lúc phải dần ra dần ra bên dưới những xô lấn ngu xuẩn giữa ký ức thâm u ta vẫn cứ thừ thả bước đi bởi vì đã có em ở đó hồn phách ta vẫn cứ mở toang ra đất trời bốn phía nghìn năm triệu năm trăm luân chẳng qua cũng chỉ là những thử thách đất trời muốn thử thách ta khi ta đã có em ở đó

ta vẫn nằm giữa thế kỷ man rợ để thay em nghe đất làm cuộc chuyển giao

